

148 TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT

148 TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT

Tác giả: NGUYỄN THỊ HẠNH

LỜI GIỚI THIỆU

Trong công việc chăm sóc, giáo dục, trợ giúp trẻ khuyết tật, các thầy cô giáo, các chuyên gia, các cán bộ tư vấn, tham vấn trong lĩnh vực giáo dục đặc biệt dành cho trẻ khuyết tật, các bậc cha mẹ và những người thân... luôn phải nếm trải, đương đầu và giải quyết các tình huống sự phạm thường diễn ra trong từng giây phút của công việc. Các tình huống trong giáo dục đặc biệt đều là những tình huống rất khó xử lý đối với giáo viên.

Cuốn sách 148 tình huống sự phạm trong “giáo dục đặc biệt” của tác giả Nguyễn Thị Hạnh giảng viên Khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương là kết quả gặt hái từ quá trình dày công học hỏi, giảng dạy; nghiên cứu; sưu tầm; chọn lựa rút ra từ vốn kinh nghiệm thực tiễn; mà tác giả đã trải nghiệm trong 6 năm say mê với trẻ khuyết tật trong lĩnh vực giáo dục đặc biệt.

Cuốn sách chứa đựng 148 tình huống sự phạm thường xảy ra trong Giáo dục Đặc biệt dành cho trẻ khuyết tật trí tuệ, trẻ khiếm thính; trẻ khiếm thị, trẻ đa tật và các trẻ mắc hội chứng: tự kỉ, tăng động giảm tập trung, bại não, động kinh, v.v...148 tình huống được tác giả chia làm 3 phần:

Phần 1: Tác giả nêu lên 25 tình huống và tiến hành phân tích; giải quyết từng tình huống theo gợi ý của tác giả

Phần 2: Gồm 63 tình huống sự phạm thường xảy ra trong chăm sóc, giáo dục và trợ giúp trẻ khuyết tật được tác giả lựa chọn, nêu lên thành tình huống sự phạm và giới thiệu, gợi ý các phương án giải quyết có thể có trong mọi tình

huống cụ thể để người đọc tự lựa chọn phương án mà mình cho là hợp lí hơn cả, từ đó rút ra những kết luận sư phạm cho mỗi tình huống.

Phần 3: Gồm 60 tình huống sư phạm. Trong mỗi tình huống tác giả nêu lên những câu hỏi, yêu cầu người đọc phải tự tìm các phương án trả lời và rút ra kết luận sư phạm cần thiết.

Có thể nói, với 148 tình huống sư phạm được tác giả nêu lên, giúp người đọc có những gợi ý có tính định hướng cần thiết về việc giải quyết các tình huống thường gặp trong giáo dục đặc biệt dành cho trẻ khuyết tật.

Cuốn sách được trình bày với dung lượng vừa phải, bố cục hợp lí, văn phong rõ ràng kèm theo các hình ảnh minh họa sinh động.

Có thể nói cuốn sách của tác giả Nguyễn Thị Hạnh là một tài liệu rất thiết thực và bổ ích đối với sinh viên, giáo viên các khoa Giáo dục Đặc biệt ở các trường sư phạm đào tạo cán bộ, giáo viên và cán bộ nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục đặc biệt dành cho trẻ khuyết tật. Và đây cũng là một tài liệu tham khảo khá lí thú cho các giáo viên, các cán bộ tư vấn; tham vấn, các nhà quản lý trong các cơ quan nghiên cứu; các trung tâm chăm sóc, giáo dục trẻ đặc biệt cũng như các bậc cha mẹ và người thân trong gia đình có trẻ khuyết tật. Tài liệu này thật đáng trân trọng và góp phần giải quyết khó khăn trong thực tiễn đào tạo ngành giáo dục đặc biệt hiện nay. Mặt khác, tài liệu cũng có thể là những bài tập thực hành sư phạm cho sinh viên ngành giáo dục đặc biệt.

Với tư cách nguyên là Tổng Giám đốc “Dự án quốc gia về can thiệp sớm dành cho trẻ khiếm thính” mã số VN.01.59.01 chu kì (1998- 2002) và là Phó giám đốc Trung tâm đào tạo và phát triển giáo dục đặc biệt của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc cuốn sách do tác giả Nguyễn Thị Hạnh biên soạn.

Hà Nội, tháng 6 năm 2010

Người giới thiệu

GS.TS. Nguyễn Quang Uẩn

LỜI MỞ ĐẦU

Trong thực tế hiện nay luôn có các tình huống sự phạm xảy ra trong hệ thống giáo dục phổ thông và giáo dục đặc biệt. Giáo viên tìm cách giải quyết tình huống có hiệu quả với các trẻ bình thường đã khó huống chi là với trẻ khuyết tật.

Mỗi trẻ khuyết tật là một cá nhân, các em có năng lực, nhu cầu và cách thể hiện hành vi riêng của mình. Bởi vậy, giáo viên không thể đưa ra cách giải quyết tình huống cố định mà cần linh hoạt với từng trẻ ở các dạng tật khác nhau. Ví dụ không thể đem cách giải quyết tình huống của trẻ tự kỉ này áp dụng cho trẻ khiếm thính hoặc khiếm thị, thậm chí là với trẻ tự kỉ khác. Trong cuốn sách này, tác giả có đề cập đến các tình huống có liên quan đến những hội chứng: tự kỉ; tăng động giảm tập trung, down; v.v. và các dạng tật sau trẻ khuyết tật trí tuệ, trẻ bại não, trẻ động kinh, trẻ khiếm thính, trẻ khiếm thị và trẻ đa tật.

Giáo viên trong lớp tìm ra được các cách giải quyết các tình huống sự phạm trong giáo dục đặc biệt hợp lí sẽ góp phần tạo nên mối quan hệ thân thiện giữa thầy và trò đồng thời cũng nâng cao chất lượng hiệu quả của việc tổ chức các hoạt động dạy và học.

Tài liệu này lần đầu tiên ra mắt, chắc chắn còn nhiều hạn chế. Với mong muốn cuốn sách ngày càng được hoàn thiện hơn trong những năm tiếp theo, nên tác giả rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến quý báu của các độc giả khi sử dụng tài liệu này.

Xin chân thành cảm ơn!

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

AAMR: American Association on Mental Retardation (now American Association on Intellectual and Developmental Disabilities) Hiệp hội khuyết tật trí tuệ Mỹ

AAC: Augmentative & Alternative Communication - Phương pháp sử dụng dụng cụ hỗ trợ giúp trẻ giao tiếp

ABA: Applied Behavior Analysis - Phân tích hành vi ứng dụng

ADHD (AD/HD): Attention- Deficit Hyperactivity Disorder(AD/HD) Tăng động giảm tập trung.

KTTT: Khuyết tật trí tuệ

GDĐB: Special Education - Giáo dục đặc biệt

GV: Giáo viên

PECS: The Picture Exchange Communication System - Phương pháp trao đổi thẻ hình

TEACCH: Treatment and Education of Autistic and related Communication- handicapped Children - Phương pháp giáo dục và dạy dỗ dành cho trẻ tự kỉ

Phần 1. PHÂN TÍCH MỘT SỐ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT

I. PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT VỚI TRẺ TỰ KỈ

Tình huống 1

Có một trẻ tự kỉ A trong lớp của bạn chỉ thích chơi một mình. Trông em đó rất khôi ngô nhưng lại không thể giao tiếp với cô và các bạn bằng lời. Ngôn ngữ

tiếp nhận của trẻ khá hơn so với ngôn ngữ biểu đạt. Khi cô giáo muốn đến chơi hoặc nói chuyện cùng thì trẻ lảng đi chỗ khác và có hành động vẫy tay liên tục. Các giáo viên trong lớp đó hầu như không ai có thể giao tiếp được với trẻ. Khi không vừa ý, trẻ la lên đập phá đồ chơi hoặc tự đánh vào mình.

PHÂN TÍCH:

Chúng ta cần hiểu rằng trẻ tự kỉ A không sống với thế giới bên ngoài mà chỉ sống với thế giới nội tâm mà trẻ đang có. Trẻ gặp khó khăn trong việc hiểu âm thanh và ngôn ngữ, trẻ thường suy nghĩ bằng thị giác. Trẻ tự kỉ thường học/ tiếp nhận kiến thức bằng mắt. Nói cách khác, trẻ tự kỉ xử lí thông tin qua kênh thị giác tốt hơn thính giác.

Nếu trong lớp có trẻ tự kỉ A học hòa nhập, giáo viên có thể áp dụng phương pháp TEACCH hoặc ABA để giáo dục và dạy.

Với trẻ tự kỉ A, giáo viên nên trao đổi với phụ huynh về tình trạng của trẻ. Hỏi họ xem ở nhà trẻ có biểu hiện thế nào; giống hay khác ở lớp? Giáo viên nên hỏi ý kiến đồng nghiệp, hoặc tìm các thông tin về trẻ qua phụ huynh, hồ sơ, tài liệu có liên quan.

Sau đó, giáo viên quan sát để tìm hiểu sở thích, thói quen của trẻ: Trẻ thích những đồ dùng, đồ chơi nào ở lớp? Hoạt động nào của lớp trẻ thích tham gia? Món ăn nào ở lớp mà trẻ thích và trẻ ghét món ăn nào nhất? v.v... từ đó tạo ra các tình huống để thu hút sự chú ý của trẻ. Sau đó cô cùng chơi với trẻ, giúp trẻ an tâm và tự tin hơn qua đó trẻ có thể giao tiếp với cô thông qua cử chỉ điệu bộ hoặc thẻ giao tiếp.

Hãy tạo cho trẻ một cái nhìn tổng quát với các kết cấu rõ ràng: về không gian, thời gian, hoạt động và con người.

Ví dụ: Lịch hoạt động buổi sáng ở lớp mẫu giáo (MG) có trẻ tự kỉ học hòa nhập.

Trẻ sẽ biết là vào sáng thứ 2 trẻ sẽ có 4 hoạt động chính: trẻ sẽ tham gia hoạt động chung, học; sau đó trẻ được chơi; ăn trưa và ngủ. Các trẻ tự kỉ rất lúng túng vì không biết bắt đầu ở đâu và kết thúc khi nào. Khi trẻ tham gia xong một hoạt động, giáo viên có thể cho trẻ dùng bút dạ đỏ đánh một dấu X (hoặc sử dụng một tấm giấy trong có vạch dấu nhân màu đỏ như trên) lên hoạt động đó. Trẻ tự kỉ sẽ biết hoạt động tiếp theo của mình là gì?... Thậm chí giáo viên có thể dùng đồng hồ để cho trẻ biết là hoạt động này cần bao nhiêu phút. Khi chuông kêu thì hoạt động này sẽ phải kết thúc.

Đối với các hoạt động đơn giản hãy cho trẻ quyền lựa chọn, nhưng thay vì giáo viên chỉ nói: A à; con muốn chơi cát hay chơi bóng thì trẻ tự kỉ sẽ không hiểu. Nhưng nếu giáo viên đưa ra 2 cái thẻ giao tiếp (minh họa phía trên) và hỏi trẻ thì trẻ sẽ hiểu ngay và em sẽ chỉ vào một trò chơi mà em thích.

Đối với các hoạt động phức tạp, giáo viên cần chia nhỏ các bước thông qua hình ảnh trực quan cho trẻ nhìn và thực hiện theo.

CÁC BƯỚC DẠY TRẺ TỰ KỈ ĐI TẮT

1. Cầm tắt
2. Cuộn tắt vào hai tay
3. Trùm tắt qua 5 đầu ngón chân
4. Kéo tắt qua bàn chân
5. Kéo tắt qua gót chân
6. Kéo tắt qua cổ chân
7. Kéo lên tới bắp chân

Các trẻ tự kỉ thường thích thực hiện hoạt động một mình. Trẻ sẽ không thoải mái, thậm chí trẻ cảm thấy bất an khi cùng tham gia với các trẻ khác. Giáo viên có thể cho trẻ một không gian nhỏ trong lớp để em đó thực hiện những hoạt

động học tập quan trọng với các hình ảnh chỉ dẫn cụ thể (có thể dùng thẻ giao tiếp; bảng giao tiếp và sách giao tiếp).

Những hôm giáo viên nghỉ do bận công việc hoặc thay đổi sinh hoạt bất thường cần báo trước cho trẻ tự kỉ biết và nhắc lại nhiều lần....

Nếu giáo viên kiên trì áp dụng phương pháp TEACCH vào việc chăm dạy trẻ tự kỉ thì sau một thời gian trẻ A sẽ có những tiến bộ rõ rệt.

Tình huống 2

Trong lớp mẫu giáo lớn của cô Thoa có một trẻ tự kỉ tên An học hòa nhập. Giáo viên trong lớp quan sát thấy An có các biểu hiện sau:

- Thường xuyên lặp đi, lặp lại một hoạt động lắc lư người và xoa hai tay vào nhau.
- An phản ứng mạnh (la hét và chạy xung quanh lớp) khi ai đó chạm vào người mình: vỗ nhẹ vào tay, đặt tay lên vai, chạm vào chân hay bụng trẻ....
- Không nhạy cảm với các vết do cào cấu, đau do bị ngã,...

PHÂN TÍCH:

Trước tiên, giáo viên cần tìm hiểu khả năng và nhu cầu của An để phát hiện những khó khăn mà An gặp phải.

Xác định các mục tiêu ưu tiên cần can thiệp cho trẻ trong từng thời điểm sau khi bàn bạc và thống nhất ý kiến với cha mẹ bé An: Những hành vi nào của An ảnh hưởng đến việc dạy của GV; việc học của cả lớp và ảnh hưởng đến chính bé An thì nên can thiệp đầu tiên. Ví dụ, giáo viên thông báo cho cha mẹ bé An thấy rằng: Vào thời điểm này cô gặp rất nhiều khó khăn khi các bạn trong lớp vô tình chạm phải người An. Cứ mỗi lần như vậy là An lại hét lên ầm ĩ và chạy xung quanh lớp mặc dù cô giáo đang tổ chức hoạt động chung.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến việc An hét lên ầm ĩ và chạy xung quanh lớp một phần cũng do em luôn lắc lư hay đung đưa người nên cơ thể An

đã chạm vào bạn khác. Qua tìm hiểu thông tin từ gia đình và nhà trường kết hợp với quan sát được biết An gặp nhiều khó khăn do em thường xuyên bị ảnh hưởng bởi xúc giác và cảm giác về vận động. Khi có bạn cùng lớp vô tình chạm nhẹ vào người (đặc biệt chạm vào bụng An) lập tức em phản ứng rất mạnh bằng cách la hét ầm ĩ và chạy lòng vòng quanh lớp. Đây là lí do chính khiến em không thích người khác chạm vào người mình.

An cũng có khó khăn một chút về vận động và có khó khăn về tiền đình vì vậy em hay lắc lư và đung đưa người.

- Để giúp bé An giảm bớt sự nhạy cảm cảm giác, bớt đi khó khăn về vận động và tiền đình, giáo viên dạy tiết cá nhân có thể lựa chọn một vài hoạt động sau:

- Cùng trẻ chơi trò chơi cuộn tròn vào chiếc chăn bông, sau đó cho trẻ lăn ra khỏi chăn. Dần dần GV giảm bớt độ dày của chăn bằng cách: thay chăn bông bằng chăn dạ,... rồi dần dần thay bằng vỏ chăn, nếu trẻ quen dần.

- Cho trẻ đè lên quả bóng hơi to hơn người của trẻ và lăn qua lăn lại.

- Cho trẻ gói đầu bằng gói mềm, nhẹ, sau đó thay bằng gói ít mềm hơn dần dần thay bằng gói nặng (chứa cát hoặc hạt đỗ bên trong).

- Cho trẻ mặc áo ghi lê thiết kế đặc biệt phù hợp với trẻ làm giảm nhẹ hoạt động của hệ thống giác quan.

- Cho trẻ chơi các trò chơi với cát, với nước, với đất sét, xâu hạt, nặn đất, xếp hình,...

- Cho trẻ nằm võng, nhặt các vật nhỏ (như lạc, đậu) bỏ vào chai ở bàn bên cạnh võng để tác động đến khả năng chỉnh hợp các giác quan của An.

- Cho trẻ chơi xích đu, đi chân đất trên nền nhà, nền cát, bãi cỏ hoặc sân chơi cát, nhảy lên tấm đệm lò xo; chơi cầu trượt.

- Cho trẻ tập vẽ bằng các ngón tay để trẻ trải nghiệm cảm giác chạm vào mọi thứ, thậm chí cả khi trẻ không thích chạm vào bất cứ cái gì.

- Cho trẻ chơi bóng tròn, bóng đập, bóng gai, bóng dính, bóng hơi, bóng nước với màu sắc và kích cỡ khác nhau (chú ý có trẻ bị cường cảm giác thị giác).

- Xoa bóp tay chân trẻ bằng kem, bàn chải lông mềm, bàn chải nhựa, bọt biển, túi cát lên tay chân của trẻ, tránh xoa bóp lên bụng.

- Đi lên, đi xuống và tập giữ thăng bằng trên bập bênh

- Nhào lộn...

- Lôi cuốn An tham gia vào trò chơi kích thích vận động, trò chơi mang tính xã hội để trẻ học cách hợp tác với các bạn: thiếu ghé - thừa người, lăn bóng, trốn tìm,...

- Cùng chơi, hướng dẫn và dạy trẻ thực hiện các yêu cầu để trẻ không kịp mắc lỗi (Erroless Teaching)

- Chia nhỏ các kĩ năng khi dạy An và có đồ dùng trực quan minh họa. Có thể dùng phương pháp PECS, phương pháp AAC để giao tiếp với trẻ.

- Với mỗi hành vi tích cực của An, giáo viên cần khuyến khích hoặc củng cố kịp thời

Tình huống 3

Bé Lâm 5 tuổi hiện đang học lớp mẫu giáo hình được bác sĩ chẩn đoán bị tự kỉ. Khi tới lớp Lâm không chơi với bất cứ ai, chỉ tha thẩn một mình. Thỉnh thoảng Lâm thường đẩy bạn ngã rồi đứng nhìn. Các bạn trong lớp đều tránh khi Lâm lại gần. Khi bị cô giáo phạt Lâm thường có biểu hiện tự hành hung bản thân bằng cách tự cắn vào tay của mình.

PHÂN TÍCH

Trước tiên, GV cần tìm hiểu nguyên nhân từ đó đưa ra hướng giải quyết phù hợp.

- Nếu nguyên nhân chính của hành vi là do bị rối loạn cảm giác giáo viên nên:

- Trao đổi với gia đình Lâm để họ được biết và có các biện pháp can thiệp.

- Không nên cáu gắt, quát mắng Lâm mà nên tách Lâm ra khỏi lớp để em được bình tĩnh sau đó cho Lâm trở lại lớp học để xin lỗi bạn bị đánh.

- Nên dành cho Lâm nhiều thời gian hơn để tập các bài tập vận động liên quan đến hệ tiền đình, phát triển khớp và cơ; luyện xúc giác để góp phần làm giảm các hành vi bất thường của Lâm. Đây chính là cách quản lí hành vi của trẻ thông qua cách tiếp cận đa giác quan.

- Nếu trẻ đẩy bạn ngã vì thích nhìn bạn ngã, GV nên có thái độ bình tĩnh và nói với trẻ vì sao trẻ bị phạt. GV có thể dùng biện pháp nhân quả để cho Lâm biết cảm giác khi bị người khác đẩy là như thế nào. Tuy nhiên biện pháp này chỉ được thực hiện sau khi có sự cho phép của phụ huynh, của Ban giám hiệu và môi trường lớp học an toàn. Bên cạnh đó, giáo viên nên phối hợp với phụ huynh cùng trao đổi về các biện pháp quản lí hành vi ở trường và gia đình từ đó tìm ra biện pháp hữu ích, đồng thời cũng cho trẻ biết rằng không phải sở thích nào của con cũng được cô giáo và bố mẹ cho phép.

Tình huống 4

Một trẻ tự kỉ tên Minh ở lớp mẫu giáo lớn, Minh hay đi nhón chân và vẩy tay liên tục ở trong lớp. Ngoài ra trẻ có vấn đề về thị giác. thỉnh thoảng trẻ kêu khóc âm ỉ và bỏ chạy ra khỏi phòng khi giáo viên lấy một đồ vật ra làm phương tiện trực quan minh họa cho bài dạy nào đó. Giáo viên theo dõi nhiều lần và thấy rằng trẻ này có xuất hiện hành vi bất thường khi gặp những màu sắc sặc sỡ.

PHÂN TÍCH

Trước tiên, giáo viên nên xác định rõ các vấn đề sau:

Thứ nhất: Trong các hành vi bất thường của Minh, hành vi nào cần quan tâm giải quyết trước để không ảnh hưởng đến việc dạy của cô và việc học của cả lớp?

Thứ hai: Nguyên nhân nào khiến Minh thể hiện hành vi như vậy?

Thứ ba: giáo viên cần có biện pháp gì để quản lí hành vi của Minh hiệu quả?

Với vấn đề thứ nhất: Minh có những hành vi bất thường: vẩy tay, đi nhón gót, phản ứng mạnh khi nhìn thấy màu sắc sặc sỡ. Hành vi phản ứng mạnh với màu sắc sặc sỡ cần giải quyết trước để không ảnh hưởng đến việc dạy của cô và việc học của cả lớp trong đó có Minh ở thời điểm hiện tại và việc học của Minh về sau này.

Với vấn đề thứ hai: Nguyên nhân khiến bé Minh có những hành vi đó.

- Vẩy tay liên tục và đi bằng đầu ngón chân là do bé Minh mắc hội chứng tự kỉ;

- Phản ứng mạnh với màu sắc sặc sỡ có thể do bé bị cường cảm giác về thị giác.

- Còn vấn đề thứ 3: Giáo viên có thể dựa vào các gợi ý sau để quản lí hành vi của Minh hiệu quả:

- Với hành vi phản ứng mạnh khi thấy màu sắc sặc sỡ: GV nên cẩn thận trong việc sắp xếp, trang trí phòng lớp; lựa chọn đồ dùng dạy học và bố trí chỗ ngồi của trẻ. Nói cụ thể hơn, GV nên đơn giản hóa các kích thích về môi trường liên quan đến gam màu nóng. Ví dụ, GV để trẻ quay mặt về phía tường chỉ có các gam màu trung tính và gam màu sáng. Hạn chế số lượng các vật treo trên trần nhà hoặc tường màu sắc sặc sỡ. Sử dụng thảm trải sàn một màu (nhạt hoặc nâu) thay cho thảm nhiều màu hoặc nhiều họa tiết trang trí, sơn tường lớp

một màu. GV nên phối hợp với cha mẹ lựa chọn đồ chơi, quần áo, mũ, giày dép và khăn tắm, v.v... có gam màu nhẹ nhàng hoặc trung tính để cho trẻ sử dụng nhằm tránh gây căng thẳng cho trẻ. Nếu giáo viên làm được điều này đồng nghĩa với việc bạn đã có sự thành công trong việc quản lí hành vi của trẻ này thông qua số lần trẻ phản ứng mạnh khi thấy những gam màu nóng bớt dần đi. Theo một số nhà nghiên cứu về trẻ tự kỉ, họ cho rằng một số trẻ tự kỉ bị cường cảm giác thị giác nên họ đưa ra lời khuyên cho giáo viên là chỉ nên sử dụng hai màu chủ đạo là đen và trắng để chăm dạy các trẻ tự kỉ này.

- Với hành vi vẩy tay và đi bằng đầu ngón chân: Đây là những hành vi bình thường ở trẻ tự kỉ vì vậy giáo viên không nên ngăn nó lại. Điều quan trọng là giáo viên cần dạy cho Minh khi nào và ở đâu trẻ được phép thể hiện hành vi đó. Ví dụ trước giờ hoạt động chung, giáo viên cho trẻ vài phút để trẻ đi nhón chân và vẩy tay. Sau đó vào hoạt động chung thì Minh sẽ giảm dần các hành vi đó và giáo viên tổ chức các hoạt động hấp dẫn lôi cuốn trẻ tham gia.

Tình huống 5

Trong lớp mẫu giáo nhỡ của cô Hoa có trẻ tự kỉ tên Long. Long tới lớp nhưng không muốn tham gia bất kì một hoạt động nào diễn ra tại lớp. Trẻ chỉ thích ngồi góc lớp, nơi có chỗ tối và luôn nhai mặc dù giáo viên đã kiểm tra trong miệng trẻ không có gì GV trong lớp đó không có cách nào để cho trẻ tham gia các hoạt động của lớp. Khi bị cô giáo ép Long chỉ tham gia cho xong việc sau đó lại quay trở về trạng thái kém hoạt động.

- Vấn đề thứ nhất: Long là trẻ tự kỉ luôn từ chối giao tiếp; khả năng tương tác với người xung quanh kém. Vấn đề chính là giáo viên cần tìm hiểu xem trẻ thích chơi những đồ chơi gì nhất? Món ăn nào trẻ thích nhất? Cô giáo hoặc bạn nào trẻ thích?

Với Long, nếu GV sử dụng phương pháp ABA hoặc TEACCH để can thiệp sẽ không có hiệu quả cao mà cần áp dụng phương pháp can thiệp/dạy học tại sàn “Floor time” sẽ đạt hiệu quả cao hơn.

Giáo viên có thể dựa vào các gợi ý dưới đây để chăm dạy trẻ Long:

- Quan sát trẻ để xác định trạng thái cảm xúc của trẻ;
- Người lớn ngồi cùng với trẻ, tiếp cận trẻ qua việc chơi và tương tác như: bắt chước các hành động trẻ thể hiện; cùng chơi trò chơi trẻ thích;
- Tương tác với trẻ theo sự dẫn dắt của trẻ, tuy nhiên GV vẫn đóng vai trò trợ giúp và cổ vũ trẻ chơi;
- Mở rộng trò chơi qua việc nhận xét; động viên, khuyến khích trẻ chơi, hỏi trẻ những điều mà trẻ thích;
- Khi trẻ trả lời, GV không nên ngắt quãng mà hãy tạo tâm lí vui vẻ để tăng cường sự tương tác giữa trẻ và GV qua các gợi ý hoạt động sau:
 - + Bật đèn sáng ở góc trẻ ngồi
 - + Sử dụng bóng gai, bàn chải lông mềm chà sát nhẹ vào lòng bàn tay trẻ;
 - + Cho trẻ cầm một vật lạnh (đá) để kích thích trẻ tỉnh táo và tập trung hơn;
 - + Xoa bóp/ mát xa nhẹ nhàng cho trẻ;
 - + Cho trẻ ngồi hoặc nằm lên quả bóng to đường kính 80cm;
 - + Cho trẻ nhảy trên đệm lò xo;
 - + GV thay đổi giọng nói: lúc to, lúc nhỏ,...
- Vấn đề thứ hai: Trẻ luôn nhai mặc dù trong miệng không có gì? GV nên:
 - Bôi nước đá quanh môi trẻ hoặc cho trẻ uống nước lạnh thấy lạnh trẻ sẽ ngừng nhai;
 - Hoặc cho trẻ nhai kẹo cao su;

- Hoặc cho trẻ hút sữa chua/mút kem để trẻ mút vào.

Những gợi ý trên nếu thực hiện hàng ngày thì các hành vi của trẻ sẽ giảm dần.

II. PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT VỚI TRẺ ADHD

Tình huống 6

Trẻ A 6 tuổi đang học lớp mẫu giáo lớn. Trong những trò chơi luân phiên trẻ không bao giờ biết chờ đến mình. Lúc nào em cũng thích làm trước và tranh lần chơi của các bạn khác trong nhóm. Vì vậy khi cô giáo phân đội chơi không một trẻ nào muốn ở cùng nhóm với trẻ A vì trẻ A luôn lấy lượt chơi của chúng.

Trước tiên, cần tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến hành vi trên của A sau đó đưa ra cách giải quyết phù hợp:

- Nếu việc tranh lần chơi của bạn khác là một kích thích đối với trẻ, giáo viên có thể sử dụng một số cách sau:

+ Khen ngợi lập thời nếu trẻ chơi đúng lượt.

+ Yêu cầu A quay trở lại chỗ cũ và chờ đợi đến lượt mới được chơi.

+ Tách A ra khỏi đội chơi trong khoảng thời gian ngắn nếu hành vi đó vẫn tái phạm nhiều lần (GV cần giải thích cho trẻ hiểu tại sao mình lại bị tách ra khỏi đội chơi). Sau đó cho A quay lại chơi; GV cần giúp A biết phải chơi đúng luật và không được tranh lượt chơi của bạn khác).

- Nếu trẻ chưa hiểu luật chơi, giáo viên cho trẻ khác nhắc lại luật chơi, sau đó cô phổ biến lại luật chơi cho trẻ và yêu cầu trẻ thực hiện thử một vài lần cho đến khi trẻ hiểu luật chơi.

- Nếu đó là do tính bốc đồng của trẻ, giáo viên có thể thực hiện theo các cách sau:

- Đặt trẻ vào nhóm bạn giúp bạn để thay cô nhắc nhở hành vi của trẻ. Ví dụ khi chưa đến lượt mình chơi nếu trẻ A chạy lên chơi bạn đứng gần đó sẽ kéo trẻ A lại.

- Sử dụng tranh ảnh hoặc các biểu tượng để giúp trẻ nhớ và thực hiện đúng luật chơi.

- Khen ngợi kịp thời nếu trẻ chơi đúng luật.

Tình huống 7

Bé Lan 4 tuổi đang học lớp mẫu giáo bé. Trong giờ học bé Lan thường hay nói leo. Cô giáo chưa hỏi đến mình đã nói, đôi khi còn nói tục làm ảnh hưởng tới lớp học.

PHÂN TÍCH

Trước tiên, GV cần tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến hành vi trên của Lan sau đó đưa ra cách giải quyết phù hợp:

- Bé Lan có hành vi nói trên có thể là do bé nói leo hoặc cô giáo chưa cho phép bé đã nói, giáo viên có thực hiện theo các gợi ý sau:

- Khi thấy Lan sắp có biểu hiện nói tục do giáo viên hãy thể hiện sự không vừa lòng bằng các cử chỉ, điệu bộ, nét mặt cho Lan biết.

- Luôn khen ngợi những trẻ giơ tay để phát biểu; để Lan học tập theo.

- Sử dụng bức tranh “Trẻ giơ tay để phát biểu” treo trên bảng lớp để nhắc nhở Lan và cả lớp luôn thực hiện hành vi đúng.

- Khi Lan nói tục do, giáo viên nên yêu cầu Lan ngồi xuống sau đó cho em giơ tay và phát biểu lại. Sau mỗi lần như vậy giáo viên nên động viên, khen ngợi Lan để em hiểu được đó mới là hành vi đúng.

- Khen thưởng kịp thời khi Lan biết giơ tay xin phát biểu.

* Trong trường hợp Lan nói tục, GV có thể làm theo các gợi ý sau:

- Những lần đầu nên nhắc nhở và thể hiện sự không vừa lòng với hành vi đó của Lan.

- Nếu hành vi đó không giảm sau mỗi lần Lan nói tục có thể phạt Lan bằng các cách:

+ Lấy đi một phần thưởng mà Lan yêu thích;

+ Tách Lan ra khỏi lớp học trong một khoảng thời gian ngắn;

+ Trao đổi với gia đình Lan để cùng giáo dục hành vi đó;

+ Bắt Lan phải thực hiện một hoạt động mà em không thích: vẽ nặn, cắt đồ chơi..;

+ Sử dụng một đồ vật hoặc hành động mà Lan sợ để dọa Lan sau mỗi lần Lan nói tục.

Tình huống 8

Bé Hiếu 6 tuổi hiện đang học lớp mẫu giáo lớn. Trong quá trình ngồi học bé luôn ngoẹo chân tay không lúc nào yên. Giờ chơi, lúc thì Hiếu trèo lên bàn ghế, lúc thì đi vòng xung quanh lớp, thậm chí có những lúc chạy cả sang lớp khác.

PHÂN TÍCH

Hành vi trên của Hiếu cũng là một biểu hiện đặc trưng nhất của trẻ tăng động. Nguyên nhân của hành vi này có thể là do môi trường lớp học quá căng thẳng với Hiếu hoặc đơn giản chỉ là một đặc điểm của hội chứng ADHD. GV có thể thực hiện theo các gợi ý sau:

- Nên tạo cơ hội để Hiếu được vận động. Ví dụ khi yêu cầu trẻ giúp cô chuẩn bị đồ dùng dạy học. Trong giờ học thỉnh thoảng gọi trẻ đứng lên phát biểu hoặc thực hiện một yêu cầu nào đó để tranh cho Hiếu ngồi một chỗ quá lâu.

- Nên xen kẽ giữa hoạt động tĩnh với các hoạt động động cho Hiếu thực hiện;

- Hàng ngày nên cho Hiếu có thời gian hoạt động trong các khu vực vận động để trẻ được “xả hơi” như bể bóng, cầu trượt; xích đu;

- Tư vấn phụ huynh may áo ghi lê nhiều túi (các túi có chứa cát/đổ) có trọng lượng nặng hơn so với áo bình thường để cho Hiếu mặc;

- Cho Hiếu ngồi ghế có lót đệm hơi hoặc túi nước để Hiếu có cảm giác mình vẫn đang vận động. Nếu không có đệm hơi hoặc túi nước, GV có thể căng vài lượt giấy cao su dưới chân ghế để Hiếu có thể vừa ngồi học vừa rung chân trên các sợi dây đó nhằm giúp Hiếu có thể ngồi yên tại chỗ lại có thể tập trung vào bài học tốt hơn.

Tình huống 9

Bé Tuấn Anh 6 tuổi đang học lớp mẫu giáo lớn. Ở nhà bé được gia đình chiều chuộng vì vậy khi tới lớp bé rất bướng bỉnh hay nghịch ngợm và làm theo ý mình, đặc biệt đến giờ tập vẽ bé không bao giờ ngồi vẽ mà thường bẻ bút sáp hoặc xé giấy vẽ...

PHÂN TÍCH

Tuấn Anh đã có các hành vi chống đối trên có thể do bé không thích vẽ. Bé không thích làm theo yêu cầu của người khác mà chỉ làm theo ý mình. Gợi ý cách giải quyết:

- Giáo viên nên cho trẻ có quyền lựa chọn hơn là chỉ đưa ra một yêu cầu cho trẻ thực hiện. Ví dụ: Tuấn Anh ơi, có ba hoạt động: vẽ ngôi nhà; xé dán ngôi nhà và xếp hình ngôi nhà - con chọn hoạt động nào?

- Tạo cho Tuấn Anh một tâm lí tự tin khi thực hiện các hoạt động trên bằng cách: liên tục khen ngợi, hỗ trợ khi cần thiết bằng cách gợi ý cho bé, làm giúp bé một phần nhỏ, cùng thực hiện với bé...

- Thực hiện các hoạt động trên với tốc độ nhanh và trong một khoảng thời gian ngắn.

Tình huống 10

Bé Minh Long 5 tuổi, học lớp mẫu giáo nhỡ. Trong giờ học Minh Long thường hiếu động, chân tay luôn ngo ngoạy, khả năng tập trung kém. Đặc biệt, trong những lúc ăn trưa Minh Long thường không ngồi yên một chỗ để ăn như các bạn khác mà thường bốc cơm, bốc thức ăn và vẩy ra khắp lớp làm ảnh hưởng tới các bạn khác trong lớp.

PHÂN TÍCH

Trước tiên, cần tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến hành vi trên của Minh Long, sau đó đưa ra cách giải quyết phù hợp:

- Nếu Minh Long làm như vậy vì không ăn được đồ ăn ở lớp; thời gian đầu giáo viên nên cho trẻ ăn đó ăn của gia đình em chuẩn bị. Dần dần yêu cầu gia đình giảm bớt khẩu phần ăn của em. Tuy nhiên GV không nên ép trẻ ăn đồ ăn của trường; mà hãy để trẻ có thể hiện biểu hiện muốn ăn nữa khi chưa đủ no. Khi GV quan sát trẻ có biểu hiện muốn ăn thì hãy xúc cho trẻ một thìa cơm của trường. Nếu trẻ ăn, GV nên khen ngợi trẻ ngay.

- Nếu hành động đó là do trẻ không muốn ăn nhiều; GV nên cho trẻ ăn theo nhu cầu. Khi đã giảm bớt khẩu phần ăn mà Long vẫn tái diễn hành động đó thì giáo viên nên phạt trẻ bằng cách không cho em ăn cùng chỗ với các bạn trong lớp, giám sát và nhắc nhở hành vi ăn uống xấu của Minh Long.

- Nếu Minh Long thực hiện hành vi trên là để gây sự chú ý của giáo viên thì giáo viên nên lơ đi một vài lần. Hãy làm cho Minh Long hiểu rằng nếu mình vẫn có hành vi như vậy; cô giáo sẽ không quan tâm. Khi Minh Long không bốc

thức ăn vấy ra lớp, GV cần động viên và khen trẻ trước lớp kịp thời. Dẫn dắt trẻ sẽ cố gắng giảm bớt hành vi trên và cố gắng để được cô giáo khen. Nếu GV đã thực hiện các gợi ý trên mà Minh Long vẫn lặp lại các hành vi đó nhiều lần thì cần tách trẻ ngồi ăn một mình. GV không nên gào thét hay quát mắng trẻ vì điều đó có thể kích thích duy trì hành vi của bé.

- Nếu hành vi đó là một hoạt động yêu thích của trẻ thì giáo viên nên tiến hành đồng thời các gợi ý sau:

+ Nên nhắc nhở trẻ, nếu thay bé vẫn tái phạm nên phạt bằng cách chọn một thứ mà bé sợ nhất để dọa (ví dụ Minh Long sợ con chó thì có thể dùng nó để dọa bé). Nếu hành vi vẫn không thay đổi hãy phạt bé bằng cách không lấy thêm thức ăn cho bé. Nhiều lần như vậy bé sẽ tự hiểu nếu còn ném cơm và thức ăn sẽ không được ăn và hành vi đó sẽ được chấm dứt.

+ Nhắc nhở trẻ bằng cách dán tranh thể hiện hành vi ăn uống phù hợp tại bàn ăn của bé.

+ Tổ chức cho các trẻ thi đua xem “Bạn nào ăn nhanh, ăn giỏi?” nhằm giúp bé có hành vi ăn uống phù hợp.

+ Luôn động viên khích lệ bé nếu thấy bé có sự tiến bộ.

Tình huống 11

Bé Nam 6 tuổi đang học lớp mẫu giáo lớn. Trong giờ tập tô theo mẫu, cô giáo giao nhiệm vụ cho cả lớp tập tô nhưng bé Nam không bao giờ hoàn thành nhiệm vụ, lúc nào bé cũng chỉ tô nguệch ngoạc vài dòng rồi bỏ đi xem hoặc trêu chọc các bạn.

Trước tiên, cần tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến hành vi trên của Nam sau đó đưa ra cách giải quyết phù hợp:

- Nếu nguyên nhân dẫn đến hành vi trên của Nam là do bé không thích hoạt động tập tô chữ cái. Giáo viên có thể áp dụng một trong các gợi ý sau:

- Chỉ yêu cầu Nam tô một phần của trang giấy trong một khoảng thời gian ngắn sau đó xen kẽ một hoạt động khác mà Nam yêu thích;

- Sử dụng cách động viên khen thưởng để kích thích hứng thú tô chữ cái cho Nam.

- Nếu Nam có hành vi như vậy vì muốn gây sự chú ý của cô giáo. Giáo viên có thể sử dụng các cách sau:

- + Giả vờ như không chú ý đến Nam, nếu thấy Nam có hành vi gây rối làm ảnh hưởng tới bạn khác thì giáo viên nên thể hiện sự không vừa lòng bằng cử chỉ điệu bộ hoặc phạt Nam bằng cách phải ngồi im một chỗ và không được tô chữ cái nữa;

- + Tập trung chú ý khen ngợi một bạn khác tô đẹp hoặc do bạn ấy chăm chỉ tô chữ cái;

- + Khen ngợi và quan tâm đến Nam nhiều hơn khi thấy Nam có cố gắng trong việc tô chữ cái.

- Nếu nguyên nhân chính là do khả năng tập trung chú ý của Nam kém. Giáo viên có thể thực hiện các cách sau:

- Giáo viên nên xen kẽ hoạt động tô chữ cái với các hoạt động khác sau đó cho Nam quay lại tô chữ cái tiếp. (Lưu ý thời gian dành để Nam tô chữ cái nên tăng dần).

- Nên cho Nam ngồi ở vị trí mà mình dễ bao quát và quản lí trẻ tốt nhất và thường xuyên chú ý nhắc nhở Nam;

- Chọn một trẻ khác trong lớp mà Nam thích cho ngồi cùng để “thi tô tranh”;

- Thường xuyên động viên, khen thưởng để Nam tập trung hơn vào công việc.

- Nếu trẻ thực hiện hành vi trên là do muốn chống đối với giáo viên. Giáo viên có thể thực hiện theo các gợi ý sau:

- Sử dụng các hoạt động hay đồ chơi yêu thích của Nam để làm phần thưởng cho hoạt động nhằm giảm sự chống đối của Nam;
- Khi thấy Nam có biểu hiện chống đối GV nên nhắc nhở, yêu cầu Nam thực hiện nhiệm vụ;
- Tách Nam ra khỏi hoạt động của lớp hoặc ra một phòng khác nếu Nam có hành vi trêu ghẹo bạn khác trong một khoảng thời gian ngắn.

Tình huống 12

CÁCH ỨNG XỬ CỦA THẦY GIÁO ĐỐI VỚI HỌC TRÒ ĐÙA NGHỊCH

Vừa đọc chính tả, thầy vừa bước xuống bục và đi vào giữa các dãy bàn của chúng tôi. Chợt thầy nhìn thấy một cậu mặt đỏ ửng và đầy những nốt sưng nhỏ, thầy liền ngừng đọc, lấy hai tay ôm đầu cậu bé và hỏi cậu làm sao, rồi sờ trán xem cậu có sốt không. Trong lúc đó, ở sau lưng thầy một cậu đứng ngay lên trên ghế và bắt đầu múa như con rối. Thầy giáo quay ngoắt lại, cậu ta hoảng hốt vội ngồi xuống và cúi gằm mặt, chắc chắn thế nào cũng bị mắng một trận. Nhưng thầy giáo đặt tay lên vai cậu bé dạn dột nói: “Đừng làm thế nữa nhé!”. Chỉ thế thôi. Rồi thầy lại trở về chỗ cũ đọc nốt bài chính tả.

Xong bài chính tả, thầy lặng thinh nhìn chúng tôi một lúc, rồi nói với chúng tôi, giọng thầy rất to, nhưng hết sức hiền từ: “Nghe đây, các con ạ! Chúng ta sống chung với nhau cả một năm, thầy trò ta đều cố gắng làm sao cho năm nay thật tốt. Các con phải chăm và ngoan. Thầy không có gia đình. Chính các con sẽ thay cho gia đình của thầy. Năm ngoái thầy còn mẹ; nhưng năm nay mẹ thầy đã mất rồi. Năm nay thầy chỉ có một mình, thầy chỉ có các con trên đời này nữa thôi. Thầy chẳng còn ý nghĩ nào, tình cảm nào ngoài các con ra. Các con phải là đàn con của thầy. Thầy sẽ rất thương các con, và các con cũng phải biết thương

thầy. Thầy không muốn phạt một ai. Các con hãy tỏ ra cho thầy thấy là những đứa trẻ chân thành, dũng cảm. Trường học của chúng ta sẽ là một gia đình, các con sẽ là niềm vui, niềm an ủi của thầy và niềm tự hào của thầy. Thầy không yêu cầu các con phải trả lời, vì thầy tin chắc rằng trong lòng tất cả các con đều đã nói “vâng” và thầy xin cảm ơn các con.

Vừa lúc ấy thì chuông báo hết giờ học. Chúng tôi ra khỏi lớp, Cậu học trò lúc này đứng lên ghé làm trò bước lại gần thầy, và hỏi thầy giọng run run: Thưa thầy, thầy có tha lỗi cho con không ạ!”

Thầy giáo hôn vào trán cậu và nói: “Thế là tốt rồi con ạ! Thôi con về đi”.
(17, 24- 26)

PHÂN TÍCH

.... Chợt thầy nhìn thấy một cậu mặt đỏ ửng và đầy những nốt sưng nhỏ, thầy liền ngừng đọc; lấy hai tay ôm đầu cậu bé và hỏi cậu làm sao, rồi sờ trán xem cậu có sốt không. Thầy giáo thể hiện hành động rất quan tâm, lo lắng cho học sinh... ở sau lưng thấy một cậu đứng ngay lên trên ghế và bắt đầu múa như con rối.

Thầy giáo quay ngoắt lại, cậu ta hoảng hốt vội ngồi xuống và cúi gầm mặt, chắc chắn thế nào cũng bị mắng một trận. Nhưng thầy giáo đặt tay lên vai cậu bé dạn dột nói: “Đừng làm thế nữa nhé!”... Bằng giọng nói nhẹ nhàng, không gay gắt nhưng thể hiện sự cương quyết thầy giáo đã ngăn được hành vi của cậu bé trên. Thầy giáo đã không dừng việc đọc bài chính tả để giáo dục cậu học trò đó ngay để tránh làm mất thời gian của cả lớp và vẫn hoàn thành tiết dạy của mình. Nếu lúc đó thầy la mắng cậu học trò đó, đuổi cậu học trò đó ra khỏi lớp, dừng việc đọc... thì bài chính tả của thầy vẫn dở dang hoặc thầy và trò đều bị ức chế bởi không khí lớp học nặng nề. Mặc dù cậu học trò đó đã sai nhưng thầy vẫn không hề xúc phạm em. Sau khi thầy đọc cho cả lớp viết xong bài chính tả thì thầy mới trò chuyện, tâm sự cùng các em làm cho các em hiểu rồi sẽ nghe và

làm theo lời thầy. Cậu học trò nghịch ngợm đã đến gặp thầy và xin lỗi. Thầy giáo không những đã hoàn thành việc cung cấp kiến thức cho học sinh mà còn giáo dục nhân cách cho các em.

Qua đoạn trích trong câu chuyện “Thầy giáo mới”, các thầy cô giáo khi dạy những học trò có những hành vi không mong muốn cần có thái độ chấp nhận, khoan dung. Hãy quan tâm, yêu thương các em và dùng tình cảm chân thành để cảm hóa những học sinh đó. Với học sinh khuyết tật cũng vậy, đôi khi các em không làm chủ được hành vi của mình,... nếu giáo viên cứng nhắc, kiên quyết xử lí ngay những hành vi của trí thì không những học sinh đó không nghe theo mà thậm chí kết quả giáo dục còn trái ngược hẳn so với mong muốn của giáo viên.

III. PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT VỚI TRẺ KHUYẾT TẬT TRÍ TUỆ

Tình huống 13

Đầu năm học, lớp mẫu giáo bé của cô Lan có một trẻ tên Hải bị khuyết tật trí tuệ nhẹ. Hàng ngày, trên đường mẹ đưa Hải từ nhà đến lớp em vẫn cười nói bi bô suốt dọc đường. Khi đến cửa lớp, mẹ giao em cho cô giáo đón trẻ. Hải bắt đầu ho thậm chí có thể nôn ọe. Sau đó Hải kêu đau đầu rồi khóc thét lên. Cô giáo thấy vậy liền nói với mẹ cho em nghỉ học để em về nhà nghỉ ngơi vài ngày; bao giờ Hải khỏe thì đi học tiếp.

Và mỗi lần như vậy, mẹ bé Hải lại cho con ở nhà chơi từ 2 đến 3 ngày sau đó lại đưa con đến lớp. Và rồi, điều đó lại tiếp tục xảy ra....

PHÂN TÍCH:

Dùng thang ABC để tìm hiểu nguyên nhân gây ra hành vi (thông qua quan sát)

A- Antecedent (Tiền hành vi)	B- Behavior (Hành vi)	C- Consequence (Hậu hành vi)
------------------------------	-----------------------	------------------------------

Trước khi mẹ giao bé Hải cho cô giáo	Khi mẹ giao bé Hải cho cô giáo	Sau khi mẹ giao bé Hải cho cô giáo
Em vẫn vẫn cười nói bì bô suốt dọc đường. Khi đến cửa lớp, mẹ giao em cho cô giáo đón trẻ.	Hải bắt đầu ho, thậm chí có thể nôn ọe. Sau đó Hải kêu đau đầu rồi khóc thét lên.	Cô giáo thấy vậy liền nói với mẹ cho em nghỉ học để em về nhà nghỉ ngơi.

Tìm hiểu nguyên nhân: Tại sao trẻ có hành động như vậy?

Đây không phải là lần đầu tiên bé Hải có hành vi như vậy. Hải sợ phải đi học; em chỉ muốn chơi ở nhà. Khi mẹ đưa Hải từ nhà đến trường em vẫn vui vẻ. Hải nhận ra rằng chỉ khi em thể hiện hành vi như vậy thì em mới đạt được điều em muốn - em không phải ở lớp và mẹ sẽ đưa em về nhà.

Nếu nguyên nhân là Hải không muốn đi học, GV cần phối hợp với phụ huynh để thống nhất cách giải quyết:

- Vấn đề Hải ở lại lớp khi em có các biểu hiện hành vi trên. GV thực hiện tiếp những công việc hàng ngày của mình.

- GV tạo cơ hội cho trẻ tham gia chơi các trò chơi mà trẻ thích cùng với các bạn.

- Tạo cho trẻ cảm giác an toàn, vui khi được đến trường.

Tình huống 14

Trong giờ tạo hình vẽ theo đề tài mùa hè ở lớp mẫu giáo nhỡ có trẻ mắc hội chứng down học hòa nhập, GV sắp xếp chỗ cho trẻ ngồi bàn đầu gần cô giáo. Bên cạnh em là một bạn gái nhanh nhẹn, biết giúp đỡ, nhắc nhở bạn khi trẻ mất tập trung. Sau khi cô giáo gây hứng thú và đàm thoại với các trẻ xong, giáo viên giải thích, hướng dẫn và giao nhiệm vụ cho cả lớp. Giáo viên gọi trẻ down

và gợi ý trẻ vẽ về cảnh mưa rào rồi phát giấy bút cho cả lớp. Trong khi các bạn khác đã vẽ được 5 phút thì giáo viên thấy trẻ down không vẽ mà xé tờ giấy cô phát cho để vẽ đồng thời ném bút đi.

PHÂN TÍCH

Trước tiên, cần tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến hành vi trên của trẻ down sau đó đưa ra cách giải quyết phù hợp:

- Nếu hành vi đó là một hoạt động yêu thích của trẻ down thì giáo viên nên tiến hành đồng thời các gợi ý sau:

- Cho trẻ xé dán tranh theo đề tài mùa hè với sự giúp đỡ của cô.
- Cô nói với trẻ nếu trẻ cố gắng hoàn thành bức tranh thì sau đó cô sẽ thưởng cho trẻ chơi một hoạt động mà trẻ thích.
- Luôn động viên khích lệ trẻ nếu thấy trẻ có sự tiến bộ.

- Do ảnh hưởng của hội chứng Down: mắt kém, tai nghe không rõ, trẻ có trương lực cơ yếu; trẻ cầm bút khó nên hay làm rơi bút. Đây là lí do trẻ thường xé giấy vì mình không thể vẽ được. Giáo viên nên tìm kiếm thêm các thông tin khác từ phụ huynh và từ hồ sơ y tế để biết trẻ down này có tật khác kèm theo hay không, từ đó đưa ra biện pháp giúp đỡ phù hợp.

- Nếu trẻ down làm như vậy để không phải vẽ thì giáo viên không nên bắt em vẽ quá nhiều. Vì khi bắt trẻ vẽ nhiều trẻ sẽ chán.

- Nếu trẻ down thực hiện hành vi trên là để gây sự chú ý của giáo viên thì giáo viên nên lờ đi, coi như không nhìn thấy trẻ đó vẽ. Sau một lúc quan sát, thấy trẻ có thái độ tốt thì giáo viên nên đưa tờ giấy khác cho trẻ vẽ tiếp. Nếu thấy trẻ ngồi yên và tập vẽ trong vòng 5 phút giáo viên nên động viên trẻ kịp thời để trẻ cố gắng vẽ tiếp.

Trong tình huống này, giáo viên đã quan sát và để trẻ ngồi gần một bạn gái nhanh nhẹn để giúp đỡ bạn là tốt. Tuy nhiên nếu chỉ thế thôi thì chưa đủ;

giáo viên xem nhu cầu của em trong giờ học này là gì? Tìm hiểu nguyên nhân tại sao trẻ không vẽ mà lại xé giấy, sau đó lựa chọn cách giải quyết phù hợp. Vì các trẻ down đều có trương lực cơ yếu, trẻ cầm bút khó nên hay làm rơi bút.

Khi trẻ không vẽ được, trẻ xé giấy và ném bút sấp màu đi. Do vậy, GV cung cấp cho trẻ bút to hơn hoặc sử dụng bút được thiết kế riêng để trẻ dễ dàng sử dụng. Cho trẻ giấy vẽ cứng và dày hơn để trẻ không thể xé một cách dễ dàng. Khi trẻ tập trung vào vẽ, GV quan sát, động viên và giúp đỡ trẻ kịp thời.

Tình huống 15

Lớp mẫu giáo lớn của cô Hoa có một trẻ tên là Hà bị khuyết tật trí tuệ rất hay sờ mó bộ phận sinh dục. Giáo viên Hoa đã nhắc nhở nhiều lần nhưng trẻ vẫn có hành vi như vậy.

PHÂN TÍCH

Tìm hiểu nguyên nhân: Tại sao trẻ hay sờ chim để từ đó có biện pháp quản lí hành vi phù hợp:

- Nếu trẻ nghịch/sờ chim do mất vệ sinh: Giáo viên nên cho trẻ đi rửa, thay quần khác cho trẻ. Yêu cầu phụ huynh vệ sinh cho trẻ hàng ngày và đề nghị họ chuẩn bị thêm quần để thay cho trẻ ở lớp.

- Nếu do bao quy đầu của trẻ dày: Giáo viên nên tư vấn cho phụ huynh đưa trẻ đến cơ sở y tế (bệnh viện; trung tâm y tế tại địa phương) để chích hoặc cắt bao quy đầu.

- Do trẻ muốn khám phá: Giáo viên phối hợp với phụ huynh nên giải thích hướng dẫn cho trẻ hiểu.

Tình huống 16

A Lưu là một tên tiểu đồng nhà ông Chu Nguyên Tố. Nó thực ngây ngô, không làm việc gì cả nhưng ông Tố vẫn nuôi nó suốt đời.

Lúc ông bảo nó quét nhà, nó cầm chổi quét quanh quần suốt buổi mà không sạch được một cái buồng con. Ông giận mắng, thì nó quăng chổi xuống đất, lẩm bẩm nói: “ông quét giỏi, thì ông phiền tôi làm gì?”

Khi ông đi đâu vắng sai nó trực ngoài cửa, dù khách quen đến mấy nó cũng không nhớ được tên ai. Có hỏi thì nó nói: “Người ấy lùn mà béo. Người ấy gầy mà lấm rầu. Người ấy xinh đẹp. Người ấy già và chống gậy...”. Đến lúc nó liệu chừng không nhớ xuể, thì nó đóng cửa lại, không cho ai vào nữa.

Trong nhà có một ít đồ cổ như chén, lọ, đỉnh, đôn. Khách đến chơi, nó đem bày ra cho xem. Lúc khách về, nó lên đến gõ các thứ ấy mà nói: “Những thứ này có khi nó bằng đồng sao lại đen sì thế này!” rồi nó chạy đi lấy cát, lấy đá, lấy nước để đánh.

Nhà có cái ghế gãy chân, ông sai đi chặt cành cây có chạc để chữa lại thì nó cầm búa, cầm cưa đi khắp vườn. Hết ngày về, nó chìa hai ngón tay làm hiệu mà nói: “Cành cây có chạc đều chĩa lên trời cả, không có cành nào mọc chĩa xuống đất”. Cả nhà ai nghe cũng phải phì cười.

Trước sân có vài cây liễu mới trồng. Ông sợ trẻ lảng giềng nghịch hỏng sai nó trông nom giữ gìn, đến lúc nó vào ăn cơm, thì nó nhổ cả cây lên mà cất đi một chỗ.

Công việc nó làm, nhiều chuyện đều đáng buồn cười như thế cả.

Ông Nguyễn Tố là một người viết chữ chân tốt mà vẽ lại giỏi lắm. Một hôm ông hòa phấn với mực để vẽ. Thấy A Lưu đấy, nói đùa rằng “Mày có vẽ được không? - A Lưu đáp: khó gì mà không vẽ được.- Ông bảo vẽ thì A Lưu vẽ nét đậm, nét nhạt, nét xa, nét gần như người xưa nay vốn đã biết vẽ. Ông thấy vậy thử luôn mấy lần, lần nào A Lưu cũng vẽ được như ý cả.

Tự bấy giờ, ông dùng đến A Lưu luôn không lúc nào là rời ra nữa. Sau A Lưu nổi tiếng là một nhà danh họa.

PHÂN TÍCH

Quét nhà suốt buổi không sạch được một cái buồng con; trồng cây, lúc ăn cơm nhỏ cả cây đem vào, người mà ngốc như thế thì bảo còn dùng làm việc gì nữa. Tuy vậy, không nhớ tên người chỉ nhớ hình người, thấy cành mọc lên, không thấy cành chúc xuống, xem đồ vật biết phân biệt đồng hay đất, thế đủ hay A Lưu có cái trí khuynh hướng về nghề vẽ, đã như có khả năng về nghề vẽ vậy. Ôi! Gỗ mục vứt đi người kiếm củi vẫn nhặt, đá cuội là xấu thợ ngọc vẫn dùng. Trong trời đất thật không có vật gì bỏ đi, hướng chi là người ta tinh khôn hơn vạn vật, lại không được một điều gì khả thủ ư? A Lưu ngây dại, tưởng là người bỏ đi; thế mà được nổi tiếng về nghề họa, cũng là nhờ ông Nguyễn Tổ có lượng bao dung, biết dụng nhân như dụng mộc (15,53- 55)

Qua truyện A Lưu thì thấy cô giáo dạy học sinh, cha mẹ dạy con nên tìm hiểu khả năng của học sinh hay con mình ở mức nào? Học sinh/Con mình có thể làm được những việc gì và những việc gì con mình không thể làm được? Các em có cần sự giúp đỡ hay không? Qua đó biết được điểm mạnh, điểm yếu của mỗi em mà động viên, khuyến khích rồi lập kế hoạch cho các em luyện tập nhằm phát huy điểm mạnh đồng thời hạn chế điểm yếu càng sớm càng tốt để cho các em có cơ hội hòa nhập cộng đồng.

Tình huống 17

Trong trung tâm chuyên biệt, lớp khuyết tật do cô giáo Hương làm chủ nhiệm có một em học sinh nữ tên Tú Anh. Trong các hoạt động giáo dục chung, hoạt động vui chơi, giờ ăn, giờ ngủ em không có gì đặc biệt so với các bạn trong lớp. Nhưng chỉ khi cô Hương yêu cầu em làm việc gì (ví dụ: Cô nói với trẻ: Tú Anh, con phải hoàn thành nốt trang sách tập tô chữ cái a, ă, â này nhé!) thì Tú Anh lăn đùng ra lớp và kêu đau bụng âm ỉ. Cô Hương nhận ra hành vi này của Tú Anh lặp đi lặp lại nhiều lần, nhưng cô chưa biết cách giải quyết ra sao?

PHÂN TÍCH

Dùng thang ABC để tìm hiểu nguyên nhân

A- Antecedent (Tiền hành vi)	B- Behavior (Hành vi)	C- Consequence (Hậu hành vi)
Trước khi cô Hương yêu cầu Tú Anh thực hiện nhiệm vụ	Khi cô Hương yêu cầu Tú Anh thực hiện nhiệm vụ	Sau khi cô Hương yêu cầu Tú Anh thực hiện nhiệm vụ.
Em vẫn tham gia các hoạt động bình thường như các bạn khác trong lớp. Bỗng Tú Anh nghe thấy cô giáo nói: “Tú Anh, con phải hoàn thành nốt trang sách tập tô chữ cái a, ă, â này nhé	Tú Anh lăn đùng ra lớp và kêu đau bụng âm ỉ.	Cô Hương thấy em như vậy liền cho Tú Anh nghỉ ngơi và không yêu cầu em phải hoàn thành nốt nhiệm vụ cô đã giao.

Tại sao Tú Anh lại hành động như vậy? Vì Tú Anh nhận ra rằng chỉ khi em thể hiện hành vi như vậy thì em mới đạt được điều em muốn là không phải hoàn thành nốt trang vở tập tô bài “tô chữ cái a, ă, â”.

Nếu Tú Anh vẫn kêu đau bụng mỗi khi GV thực hiện nhiệm vụ thì GV bắt trẻ phải hoàn thành ít nhất là 1 dòng chữ tập tô rồi mới cho trẻ chuyển hoạt động khác. Khi trẻ tô xong 1/5 dòng chữ tập tô, GV nên động viên khen trẻ trước lớp.

GV phải giúp trẻ hiểu rằng dù trẻ có biểu hiện hành vi như vậy thì trẻ vẫn phải thực hiện yêu cầu của cô giáo dù chỉ một phần. Dần dần, GV tăng dần yêu cầu nhiệm vụ mà trẻ phải làm lên (2/5 dòng; 3/5 dòng...). Khi trẻ có gắng thực hiện, GV động viên kịp thời.

IV. PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT VỚI TRẺ ĐA TẬT

Tình huống 18

Một bé trai 9 tuổi tên B nhìn kém do mắc bệnh tăng nhãn áp. Cháu còn bị khuyết tật trí tuệ ở mức trung bình. Cháu có thể đọc một số câu đơn giản về những chủ đề quen thuộc. Cháu ngại khi tiếp xúc với những người xung quanh. Cháu sẽ trả lời nếu có ai hỏi, hiếm khi cháu chủ động nói chuyện với ai. Cháu có thể tự phục vụ được bản thân như tự xúc cơm ăn, tự lấy nước uống, tự đi vệ sinh v.v... Tuy nhiên ở trong lớp, thỉnh thoảng cháu bị ngã; va vào người các bạn hoặc đồ đạc. B đi lại, di chuyển luôn tìm chỗ để bám/vịn tay. Khi cần quan sát kĩ một đồ vật gì đó, trẻ thường nheo mắt và dụi mắt. Em tập viết hoặc vẽ đều cúi xuống sát bàn. Ngoài ra em khám phá đồ vật, đồ chơi trong lớp không những bằng cách giơ sát lên mắt mà em còn sờ rất kĩ (khám phá bằng xúc giác),....

PHÂN TÍCH:

Với trẻ nhìn kém trên, giáo viên nên:

- Tiếp cận một cách nhẹ nhàng, dùng tình cảm để trò chuyện, quan tâm tới trẻ.
- Yêu cầu giáo viên đưa ra cần rõ ràng, ngắn gọn; nhắc đi nhắc lại nhiều lần cho trẻ hiểu vì trẻ bị nhìn kém kèm theo khuyết tật trí tuệ.
- Nếu trẻ lúng túng, chưa biết trả lời như thế nào, GV nên thể hiện rõ mình đang nói chuyện và gợi ý câu trả lời cho trẻ.
- Tăng thêm thời gian cho trẻ thực hiện hoạt động;
- Đảm bảo đủ ánh sáng trong lớp;
- Dùng màu sắc tương phản trong các hoạt động và sử dụng những dụng cụ trợ thị: kính bút dạ; bút dấu dòng.....để giúp trẻ học tập dễ dàng hơn;
- Tăng cỡ chữ to, hình ảnh rõ nét để trẻ đọc dễ hơn;
- Cho trẻ sử dụng xúc giác, khứu giác; vị giác, thính giác (bên cạnh thị giác) thường xuyên hơn các bạn mắt sáng khác để giúp trẻ khiếm thị tri giác sự vật sự việc đầy đủ hơn.

- Động viên; khuyến khích trẻ giúp trẻ tự tin hơn trong giao tiếp
- Tạo môi trường an toàn cho trẻ bằng “vòng tay bạn bè” để giúp trẻ học;
- Tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm cụ thể, để trẻ áp dụng trải nghiệm qua những tình huống tương tự, từ đó trẻ tích lũy và thấu hiểu những sự vật; hiện tượng diễn ra xung quanh mình dần dần giúp trẻ học được những kiến thức mà trẻ không nhìn thấy.

Tình huống 19

Một trẻ gái tên Liên bị mắc hội chứng down kèm khiếm thính học hòa nhập ở lớp MGN trường mầm non B. Trẻ chỉ nói được một số câu đơn giản. Giáo viên đưa ra yêu cầu, trẻ thường thực hiện một cách chậm chạp và không đúng yêu cầu của cô. GV nhắc lại nhiều lần trẻ vẫn thực hiện sai. Ở lớp, trẻ ứng xử với cô giáo và các bạn rất kém. Trong lớp không bạn nào chơi với Liên. Đầu tiên, GV nghĩ rằng trẻ bướng không muốn làm theo ý người khác mà chỉ thích làm theo ý mình. Có lần khi trẻ thực hiện không đúng yêu cầu của cô, GV đã la mắng trẻ. Liên nhìn cô giáo, em không hiểu cô đang nói gì nhưng qua nét mặt trẻ biết cô giáo đang giận dữ. Liên đã ôm mặt khóc, khi đó cô giáo đã suy nghĩ: Tại sao Liên lại khóc? Có phải em bướng bỉnh hay em không nghe được điều mình nói?

PHÂN TÍCH

Với trẻ down, khả năng vận động của trẻ kém hơn bình thường. Vì thế khi giáo viên đưa ra yêu cầu trẻ thực hiện một cách chậm chạp là bình thường. Thậm chí, giáo viên nhắc lại yêu cầu cho trẻ thực hiện nhiều lần mà trẻ vẫn thực hiện sai. GV thấy cách ứng xử của trẻ với mọi người xung quanh kém và thường không làm theo yêu cầu của cô nên đã nghĩ rằng trẻ down này rất bướng chỉ làm theo ý mình. Tuy nhiên khi giáo viên cáu, Liên đã khóc. Từ đó giáo viên đã suy nghĩ: “có phải do em ngang bướng chỉ thích làm theo ý thích hay do em gặp khó khăn về nghe?”

Liên ứng xử với cô và bạn kém so với bạn cùng tuổi vì Liên không hiểu mọi người nói gì, mình phải làm gì. Liên gặp khó khăn trong việc hiểu ý muốn của người khác và diễn đạt nhu cầu của mình cho cô và bạn hiểu nên đã có sự hiểu lầm.

GV cần phối hợp với phụ huynh cho trẻ đi do thính lực để có biện pháp giúp đỡ trẻ phù hợp. Sau đây là một vài gợi ý:

- Nếu trẻ nghe kém thì nên mua máy trợ thính theo gợi ý của chuyên gia;
- Dạy trẻ sử dụng ngôn ngữ nói để giao tiếp qua việc cung cấp thêm vốn từ cho trẻ;
- Dạy trẻ sử dụng ngôn ngữ kí hiệu kết hợp với cử chỉ điệu bộ để giao tiếp khi gặp khó khăn trong việc sử dụng ngôn ngữ nói trong giao tiếp;
- Ở lớp giáo viên nên sử dụng câu ngắn kết hợp cử chỉ điệu bộ hoặc tranh ảnh minh họa khi giao tiếp với trẻ.
- Giảm bớt tiếng động nền trong lớp bằng cách trải thảm, treo rèm cửa, đồng thời khi nói giáo viên chú ý đến hình miệng để Liên quan sát cách phát âm.

V. PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT VỚI TRẺ BẠI NÃO, TRẺ ĐỘNG KINH

TRẺ BẠI NÃO

Tình huống 20

Trong lớp mẫu giáo bé của cô A dạy có một trẻ gặp khó khăn khi nhai, nuốt. Vận động của miệng lưỡi và cơ nhai ở trẻ kém. Đặc biệt em có vấn đề với cử động khép miệng nên em thường hay há miệng và chảy nước dãi. Khi trẻ uống nước hoặc ăn cơm bao giờ cũng bị đánh đổ, đánh vãi lung tung. Rất nhiều lần bạn bên cạnh đã nhắc nhở trẻ rồi nhưng hình như trẻ cố tình làm như vậy. Cô A tức quá đã tát trẻ mấy cái liền. Từ hôm đó trẻ rất hoảng sợ mỗi khi cô A cho trẻ ăn hoặc yêu cầu trẻ lấy nước uống. Nếu trẻ phải làm theo ý cô, thì tay chân

run rẩy và lại làm đổ nước hoặc cơm rơi vãi nhiều hơn. Trẻ thật sự không muốn giao tiếp với cô A, không hợp tác với cô trong bất kỳ tình huống nào.

PHÂN TÍCH

Giờ ăn tại lớp mẫu giáo bé cũng cần tập cho các trẻ thói quen ăn hết suất. Giáo viên cần rèn nếp ăn cho trẻ, đảm bảo trẻ luôn sạch sẽ khi ăn. Giáo viên cần giáo dục dinh dưỡng và giáo dục tư thế cho tất cả các trẻ trong lớp trong đó có trẻ bại não ...Nhưng nếu như cô giáo hiểu được “bại não còn có nghĩa là liệt não. Bại não là một dạng tật có ảnh hưởng đến vận động và tư thế của cơ thể. Trẻ bại não thường gặp khó khăn khi nhai; nuốt; uống nước; nói và đi lại ...” thì cô đã không tát trẻ A mấy cái. Với trẻ ở tình huống này có vấn đề với cử động khép miệng vì vậy trẻ thường xuyên há miệng và chảy nước dãi. Khi nhai, nuốt thức ăn hoặc cơm trẻ gặp nhiều khó khăn. Trẻ bại não cần được giúp đỡ đặc biệt trong ăn uống. Mặc dù trẻ rất cố gắng để không làm đánh đổ; đánh vãi cơm, canh ra lớp nhưng trẻ càng cố gắng thì em càng lập cập, càng lóng ngóng hơn. Không phải do em cố tình đánh đổ, đánh vãi cơm ra nhà mà em không thể điều khiển được các cơ bắp của mình theo ý muốn.

Việc giáo viên A tát trẻ bại não là sai, vì hành động của cô không những làm cho các trẻ trong lớp không hiểu được khó khăn của trẻ bại não mà các em còn có thể bắt chước cô. Mặt khác, hành động của giáo viên đã làm cho trẻ tuân theo yêu cầu của cô nhưng tình cảm giữa giáo viên và trẻ đã bị sút mẻ. Trẻ cảm thấy mất an toàn khi ở cạnh cô. Trẻ né tránh, không muốn giao tiếp và không hợp tác với cô trong bất kỳ tình huống nào.

Với trẻ này để dùng (thìa, bát; ghế, bàn) nên thiết kế riêng để trẻ thực hiện hoạt động thuận lợi. Sau đây là gợi ý về các dụng cụ trợ giúp trẻ A nói riêng và trẻ bại não nói chung.

a/ Cách làm thìa cho trẻ khó khăn về vận động:

- Dùng vải quấn quanh chuôi thìa hoặc gắn chuôi thìa vào quả bóng cao su nhỏ/mẫu gỗ tròn nhẵn đường kính khoảng 3 cm.

- Mua thìa có chuôi cầm to bản giúp trẻ dễ cầm hơn (xem hình bên).

b/ Dùng các loại bát có đế hơi nặng hoặc bát có quai cầm 2 bên để không bị đổ khi trẻ xúc.

c/ Cho trẻ ngồi ghế được thiết kế riêng: Ghế liền bàn (mặt bàn có chỗ lõm xuống để đặt bát cơm) xung quanh chèn các miếng đệm, gối nhỏ hoặc các túi cát sạch để giữ trẻ ngồi ăn ở tư thế tốt nhất. Chân ghế có thanh ngang/buộc dây chun vào 2 chân phía trước cho trẻ để chân.

Ngoài ra, GV phối hợp với cha mẹ, cho trẻ thực hiện hoạt động này ở nhà vào giờ ăn hoặc cho trẻ xúc bím bím, xúc loại đồ ăn mà trẻ thích để tập cho trẻ biết cách cầm thìa, cầm bát không bị đổ.

Sau mỗi lần trẻ cố gắng xúc cơm hoặc đồ ăn bất kì mà ít bị đổ thì nên động viên khen trẻ, dần dần trẻ sẽ tiến bộ.

Tình huống 21

Lớp cô Hiền có trẻ Long bị khó khăn về vận động học hòa nhập. Em bị bại liệt cơ hông, cơ đùi, cơ vai của em bị teo làm Long hạn chế về vận động ở các động tác do các cơ đó kiểm soát dần dần gây biến dạng và co rút khớp. Em di chuyển bằng xe lăn. Trí tuệ của em bình thường.

Trong các giờ giáo dục thể chất, cô Hiền thật sự lúng túng vì không biết làm thế nào để trẻ có thể tham gia được.

PHÂN TÍCH

Trẻ Long bị bại liệt gặp nhiều khó khăn về vận động. Em di chuyển bằng xe lăn. Giáo viên khi tổ chức hoạt động giáo dục thể chất cho các trẻ trong lớp cần có sự điều chỉnh linh hoạt. Tùy theo chủ đề, chủ điểm và nội dung của từng

bài dạy mà giáo viên điều chỉnh mục tiêu, điều chỉnh nội dung và điều chỉnh phương pháp để trẻ có thể tham gia vào bài học ở các mức độ khác nhau.

Trong mọi hoạt động, GV cần cho trẻ luyện tập để các cơ không bị cứng bằng các động tác khác nhau. GV có thể sử dụng các dụng cụ trợ giúp để trẻ tham gia hoạt động dễ dàng hơn: nẹp chân, khung tập đi, ghế đặc biệt...

GV nên tổ chức nhóm bạn giúp bạn để giúp đỡ Long khi cần.

GV trao đổi với gia đình và đồng nghiệp để có thông tin về sức khỏe; khả năng thực hiện vận động cũng như khả năng tự phục vụ của trẻ. Qua đó, GV hướng dẫn, kiên trì giúp trẻ tập các vận động mới.

Thường xuyên động viên; khuyến khích trẻ tham gia vào các hoạt động tập thể.

Ví dụ:

- Với hoạt động nhảy dây hoặc kéo co, GV có thể cho em ngồi xe lăn làm trưởng trò.

- Với hoạt động chuyền bóng qua đầu, GV có thể cho trẻ ngồi xe lăn ở vị trí cuối hàng để trẻ chỉ phải nhận bóng một chiều. Tuy nhiên GV cần lựa chọn bạn đứng trước trẻ có chiều cao thấp hơn để khi Long ngồi xe lăn có thể nhận bóng từ bạn phía trước chuyền cho dễ dàng mà không phải vươn người lên đỡ lấy bóng.

Đồng thời; bạn đứng trước cần nhanh nhẹn, khéo léo khi chuyền bóng cho Long.

- Với các bài tập phát triển vận động thô, GV có thể thay thế hoạt động: cho trẻ ngồi dưới sàn và thực hiện vận động của tay như lăn bóng trên sàn, ném bóng về phía trước.

- Với các hoạt động nhằm phát triển vận động tinh: nhào; lăn đất nặn; xâu hạt, sử dụng kéo, cua cấp, vạch/ đồ hình; xếp chồng các vật.... GV có thể cho trẻ

ngồi bàn/sàn thực hiện các hoạt động bên cạnh các bạn trong nhóm bạn giúp bạn.

TRẺ ĐỘNG KINH

Tình huống 22

Trong giờ giáo dục thể chất ở lớp mẫu giáo bé, cô dạy trẻ bài tập ném xa, tiết 2. Phần khởi động, cô cho trẻ làm thành một đoàn tàu đang về ga. Giáo viên đang cho trẻ tập phần trọng động bài tập phát triển chung ở động tác bật nhảy tại chỗ 3 đến 4 lần (chưa đến vận động cơ bản: ném xa). Đột nhiên một trẻ lên cơn động kinh: trẻ ngã xuống đất, cơ co cứng khoảng 10 đến 20 giây, co giật toàn thân sau đó, Miệng trẻ bị méo xệch, sùi bọt mép, mắt trợn ngược, mặt tím tái, rối loạn đại tiểu tiện,....

PHÂN TÍCH

Trong tình huống trên, nếu người giáo viên tiếp tục cho các trẻ trong lớp thực hiện vận động cơ bản: ném xa, trò chơi vận động rồi sang hồi tĩnh thì có thể sẽ không đảm bảo sự an toàn về thân thể cho trẻ bị lên cơn động kinh. Bởi vì nếu trẻ lên cơn co giật, nôn ọe mà nằm ngửa thì chất lỏng chảy ra khỏi miệng sẽ bị sặc, khó thở thậm chí có thể gây ngạt thở. Giáo viên cần tránh những trường hợp đáng tiếc xảy ra vì động kinh có thể dẫn tới hôn mê, trường hợp nặng có thể tử vong.

Một lí do khác nữa là khi co giật; có trẻ cắn lưỡi máu me chảy đầy mồm nguy hiểm đến tính mạng nếu không kịp thời cầm máu và chữa trị

Bởi vậy, nếu là giáo viên dạy lớp mẫu giáo bé trên, khi đang có trẻ bị lên cơn động kinh toàn phần như vậy nên ngưng tiết học lại và chạy ngay đến chỗ trẻ ngã, đồng thời làm thế nào để đảm bảo sự an toàn cho trẻ. Giáo viên có thể kê một tay hoặc dùng gối đặt xuống dưới đầu trẻ. Đặt trẻ ở tư thế nằm nghiêng nhằm đề phòng trẻ nôn, chất lỏng, đờm dãi dễ chảy ra khỏi miệng, tránh bị sặc. Giáo viên có thể dễ dàng móc nước bọt, chất nôn khi trẻ co giật kéo dài. Tiếp

đến giáo viên cần cởi bỏ khăn quần cổ; cúc áo cổ (nếu có) đồng thời nói lỏng quần áo để trẻ dễ thở...

Với các trẻ động kinh, giáo viên cần có sự phối hợp với gia đình cho trẻ đi khám chuyên khoa để bác sĩ theo dõi chặt chẽ, uống thuốc đầy đủ và đúng theo đơn chỉ định của bác sĩ.

Sau đây là gợi ý cho giáo viên cách xử lý khi trẻ lên cơn động kinh

- Đặt trẻ ở tư thế nằm nghiêng để lưỡi không làm tắc cổ họng, nước miếng có thể chảy khỏi miệng. Máu do cắn lưỡi sẽ ngừng chảy nhanh;

- Đợi đến khi trẻ nhận biết được điều gì xảy ra rồi đặt trẻ lên giường lau đờm rãi, chỗ xây xước, băng sạch và thay quần áo hoặc tã nếu bị bẩn;

• Đưa ngay trẻ đi khám bệnh viện.

Giáo viên phải đảm bảo an toàn cho trẻ động kinh

- Lớp học phải được bố trí gọn gàng, đơn giản để đề phòng trẻ lên cơn động kinh sẽ ngã;

- Những chỗ góc cạnh phải được che và chắn, tránh để các vật dễ đổ, dễ vỡ;

- Không cho trẻ leo trèo thang và leo cao;

- Không cho trẻ lại gần bếp lửa, tránh để trẻ nhìn các nguồn sáng nhấp nháy vì có thể trẻ sẽ lên cơn.

- Không cho trẻ tự đi ra sân trường, đi học; đi chơi, đi tắm hay đi vệ sinh một mình.

- Nếu trẻ có tần số cơn động kinh xảy ra nhiều cần có mũ bảo hiểm để bảo vệ đầu khi đi đường và phải có người đi cùng.

- Nên làm cho trẻ một thẻ có dây đeo hoặc kẹp vào túi áo.

VI. PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT VỚI TRẺ KHIẾM THÍNH VÀ TRẺ KHIẾM THỊ

TRẺ KHIẾM THÍNH

Tình huống 23

Trong lớp mẫu giáo lớn có trẻ khiếm thính học hòa nhập, giáo viên đang chuẩn bị đồ dùng cho môn học cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh với bài dạy: Một số đồ dùng trong gia đình. Giáo viên bê một hộp có nhiều bát, đĩa, cốc, thìa,... đặt lên bàn rồi đi lấy những đồ dùng khác. Các trẻ xúm lại xem cô chuẩn bị những đồ dùng gì. Trẻ khiếm thính chạy lại phía hộp đựng đồ dùng của cô rồi cầm một chiếc bát thủy tinh rất đẹp xem. Bỗng choang... chiếc bát thủy tinh rơi vỡ. Giáo viên đang ở trong phòng bên cạnh hỏi vọng ra “Bạn nào làm vỡ đồ của cô?”. Một vài trẻ nhao nhao lên mách cô. Trẻ khiếm thính sắp sửa nhận lỗi, thì em thấy cô giáo với vẻ mặt giận dữ, tay cầm cái thước bước ra. Trẻ vội vàng đáp ứng trả lời cô: “không..... phải....con, tự iên...iéc... bát nó vỡ”. Giáo viên đoán chắc chắn là trẻ làm vỡ bát nhưng càng hỏi trẻ càng khóc và chối cãi.

PHÂN TÍCH

Ban đầu trẻ đã định nhận lỗi với cô giáo. Trẻ đã ý thức được rằng mình làm vỡ bát là sai và hành động này có thể bị cô giáo đánh. Thêm vào đó là hình ảnh cô giáo tay cầm thước; nét mặt giận dữ nên mặc dù trẻ đã có ý thức nhận lỗi nhưng vì xúc cảm mạnh, nên trẻ không dám nhận lỗi đó trước mặt cô giáo. Nói cách khác; nhận thức của trẻ khiếm thính nói riêng và trẻ nhỏ nói chung chịu ảnh hưởng nhiều của xúc cảm.

Vì trẻ bị xúc động mạnh trước thái độ và hình ảnh cô giáo cầm thước mà trẻ quá sợ hãi nên không dám nhận lỗi. Nếu cô giáo xử sự khác đi như cô lại gần và ân cần hỏi trẻ xem trẻ có bị làm sao không. Sau đó cô cùng trẻ thu dọn chỗ bát vỡ. Lời dặn dò ân cần, thủ thỉ, nhẹ nhàng là việc làm cần thiết của cô giáo lúc này. Có thể ngay lúc đó, cô sẽ không nhận được lời xin lỗi của trẻ nhưng

chắc chắn rằng sau khi bình tâm lại trẻ sẽ nhận ra lỗi của mình. Lúc trẻ nhận lỗi cũng là lúc cô đưa ra những bài học đạo đức (phải biết giữ gìn đồ dùng; đồ chơi của lớp một cách cẩn thận, không được làm vỡ, hỏng,...) với trẻ. GV có thể giảng giải cho trẻ từ từ thậm chí cô có thể trách mắng trẻ nhẹ nhàng thì chắc chắn trẻ sẽ không quá sợ đến mức vội vàng không nhận lỗi.

Với tình huống này, nên để trẻ tự nhận lỗi của mình và giáo viên cần làm chủ cảm xúc của mình; Không nên thể hiện khuôn mặt giận dữ kèm theo hành động cảm thược. Qua đó khẳng định câu nói “Yêu cho roi cho vọt” không phải lúc nào cũng là sự giáo dục tối ưu.

Khi trẻ bình tĩnh lại, cảm nhận được tình yêu thương của cô giáo, trẻ sẽ nhận ra lỗi của mình và rút ra bài học về sự trải nghiệm của chính mình - cần phải cẩn thận để tránh làm vỡ, hỏng đồ dùng đồ chơi của lớp...

Cư xử của cô giáo với trẻ là điều hết sức quan trọng. Yêu thương đúng mực, xử sự đúng mực là bí quyết để các thầy cô giáo dục tốt những học trò của mình.

Tình huống 24

Trong lớp hòa nhập có một học sinh khiếm thính dẫn truyền tên là Tùng, em phải đeo máy trợ thính. Các giờ hoạt động chung, trẻ thường phản ứng chậm hơn các bạn khác. Em chỉ nghe rõ khi cô giáo hay các bạn nhắc lại 2 đến 3 lần. Khi có tiếng động phát ra, trẻ đều quay đầu về phía âm thanh phát ra. Trẻ rất ít nói và khi nói giọng không chuẩn, hơi méo. Đặc biệt khi có bạn nào tiếp cận từ phía sau lưng mà trẻ không nhìn thấy thì trẻ phản ứng rất gay gắt. Các bạn và cô giáo không biết tại sao trẻ lại như vậy?

Khi giáo viên đứng cuối lớp - phía sau lưng trẻ - đặt câu hỏi thì trẻ không thể trả lời được.

PHÂN TÍCH

Nếu trong lớp có trẻ khiếm thính học hòa nhập với các trẻ bình thường, giáo viên đứng lớp cần kết hợp với giáo viên hỗ trợ và cha mẹ trẻ xây dựng môi trường học tập phù hợp cho trẻ khiếm thính như sau:

Giáo viên và các bạn trong lớp nên kết hợp ngôn ngữ nói với ngôn ngữ kí hiệu, cử chỉ điệu bộ, chữ cái ngón tay,... khi giao tiếp với trẻ khiếm thính đó

Lớp học nên thiết kế: tường hút âm, tránh tiếng động nền; cửa ra vào và cửa sổ nên có rèm; đồ dùng; đồ chơi cần sắp xếp phù hợp, ánh sáng đủ để trẻ có thể đọc được hình miệng của giáo viên... nhằm tạo điều kiện nghe tốt cho trẻ khiếm thính.

Nội dung hoạt động cần có sự điều chỉnh phù hợp với trẻ khiếm thính.

Hình thức tổ chức: giáo viên có thể tổ chức các hoạt động chung có trẻ khiếm thính tham gia và hoạt động cá nhân để hỗ trợ Tùng.

Giáo viên nên sử dụng phương pháp chung kết hợp với các phương pháp đặc thù để dạy Tùng.

Tóm lại; với Tùng, giáo viên cần tạo môi trường nghe tốt cho trẻ lưu ý tiếng động nền, độ vang vọng. Khi giao tiếp, giáo viên, các bạn nói to, rõ và tự nhiên đồng thời nên đứng đối diện trẻ. (Khoảng cách giữa giáo viên với trẻ nên từ 1 đến 2 mét). Khuyến khích trẻ bình thường khi nói nhìn vào Tùng chứ không nên nói hoặc tiếp cận sau lưng hoặc đứng ở chỗ tối Tùng không đọc được hình miệng, em sẽ không hiểu nên dễ có phản ứng gay gắt. Thường xuyên kiểm tra máy trợ thính. Giáo viên nên sử dụng các phương tiện trực quan khi muốn giải thích cho Tùng hiểu. Hình thành bầu không khí thoải mái, vui vẻ và tích cực trong lớp học hòa nhập.

TRẺ KHIẾM THỊ

Tình huống 25

Trong giờ thực hành biểu tượng toán cho trẻ mẫu giáo bé với đề tài: Trẻ biết cách ghép đôi (tương ứng 1- 1) từng đối tượng của 2 nhóm đồ vật và ôn hình vuông, hình tam giác

Khả năng nhận thức của trẻ Q (mù bẩm sinh) tương đương với các bạn trong lớp. Em giao tiếp với cô giáo và các bạn trong lớp bằng ngôn ngữ nói được nhưng chủ đề giao tiếp hạn chế, đồng thời ngữ điệu giọng của em hầu như không bao chứa được cảm xúc. Khuôn mặt em ít biểu lộ xúc cảm. Em có những hành vi điển hình như: hay lắc lư đầu, thường xuyên dụi tay vào mắt, gõ tay hoặc mân mê một đồ vật gì đấy

Là giáo viên dạy lớp mẫu giáo bé có trẻ mù bẩm sinh học hòa nhập làm thế nào để dạy trẻ khiếm thị đó lĩnh hội được khái niệm hình vuông, hình tam giác?

PHÂN TÍCH

Trẻ khiếm thị muốn lĩnh hội được các kiến thức trên, giáo viên cần có sự điều chỉnh cho phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ khiếm thị đó.

GV cho cả lớp chơi trò chơi: “Kéo cưa lừa xẻ”. Trẻ khiếm thị ngồi gần cô. Phần ôn hình vuông, hình tam giác, GV cho trẻ khiếm thị chọn miếng gỗ có hình tam giác sau đó cho trẻ sờ đường bao quanh hình và hỏi trẻ: Đây là hình gì?

Nếu trẻ không trả lời được giáo viên gọi một trẻ khác trả lời rồi cho trẻ khiếm thị nhắc lại.

Giáo viên đưa cho trẻ khiếm thị cái đồng hồ hình vuông; cho trẻ nghe và hỏi trẻ đây là cái gì? Trẻ trả lời sau khi nghe tiếng tích tắc, tích tắc.

Giáo viên cho trẻ sờ đường bao để trẻ nói hình dạng đồng hồ. Giáo viên yêu cầu cả lớp cùng kiểm tra xem bạn đoán có đúng không. Nếu đúng, giáo viên động viên trẻ....

Trong tình huống trên trẻ khiếm thị cần từ 3 đến 5 phút để hoàn thành một yêu cầu của giáo viên trong khi trẻ bình thường cần đến 1,5 phút đã hoàn thành xong. Bởi vậy, với trẻ khiếm thị; việc dạy khái niệm toán trực tiếp là rất quan trọng và khó. Giáo viên cần:

- Tăng thêm thời gian cho trẻ thực hiện hoạt động - Yêu cầu đưa ra cần rõ ràng; ngắn gọn và nên nhắc đi nhắc lại nhiều lần nếu trẻ lúng túng;

- Cho trẻ sử dụng xúc giác, khứu giác, vị giác, thính giác (bên cạnh thị giác) thường xuyên hơn các bạn mắt sáng khác để giúp trẻ khiếm thị tri giác sự vật; sự việc đầy đủ hơn;

- Tạo môi trường an toàn bằng vòng tay bạn bè để giúp trẻ học; Tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm cụ thể, để trẻ áp dụng trải nghiệm qua những tình huống tương tự từ đó trẻ tích lũy và thấu hiểu những sự vật, hiện tượng diễn ra xung quanh mình dần dần trẻ sẽ học được những kiến thức mà trẻ không nhìn thấy.

Phần 2. CÁC TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM TRONG GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT CÓ CÁC PHƯƠNG PHÁP TRẢ LỜI

I. TRẺ TỰ KỶ, ASPERGER

Tình huống 26

Có một trẻ trong lớp của bạn chỉ thích chơi một mình. Trông em đó rất khôi ngô nhưng lại không thể giao tiếp với cô và các bạn bằng lời. Ngôn ngữ tiếp nhận của trẻ khá hơn nhiều so với ngôn ngữ biểu đạt. Khi cô giáo muốn đến chơi hoặc nói chuyện cùng thì trẻ lảng đi chỗ khác. Các giáo viên trong lớp đó hầu như không ai có thể giao tiếp được với trẻ. Khi không vừa ý, trẻ la lên đập phá đồ chơi hoặc tự đánh vào mình.

CÂU HỎI

1/ Nếu bạn là giáo viên; trong trường hợp này; bạn sẽ làm gì?

a/ Tránh giao tiếp với trẻ.

b/ Trao đổi với phụ huynh về tình trạng của trẻ. Hỏi họ xem ở nhà trẻ có biểu hiện thế nào, đã cho trẻ đi khám bác sĩ chưa?

c/ Hỏi ý kiến đồng nghiệp, hoặc tìm các thông tin về trẻ qua phụ huynh; hồ sơ, tài liệu có liên quan.

d/ Quan sát, tìm hiểu sở thích của trẻ từ đó tạo ra các tình huống để thu hút sự chú ý của trẻ. Sau đó cô cùng chơi với trẻ; giúp trẻ an tâm và tự tin hơn từ đó trẻ có thể giao tiếp với cô thông qua cử chỉ; điệu bộ hoặc thẻ giao tiếp.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có

3 / Rút ra kết luận sự phạm.

Tình huống 27

Trong giờ học cá nhân, một giáo sinh dạy trẻ mắc hội chứng Asperger 5 tuổi tên S. Em có ngôn ngữ nói và chỉ số thông minh cao. Em có thể viết tên của mình, thích vẽ, đếm được trong phạm vi 10 và thích chơi ô tô. Giáo viên chuẩn bị tiết cá nhân với 4 nội dung sau: Xâu vòng; Vẽ tranh; Viết tên và đếm. Khi giáo viên yêu cầu trẻ xâu vòng, trẻ không hợp tác.

- Cô giáo: S xâu vòng

- Trẻ: ư....ư....(kêu la)

- Cô giáo: S xâu vòng (cô quát to)

- Trẻ: ư....ư.... (kêu la) sau đó chồm qua bàn đánh cô

Sang nội dung vẽ tranh: nội dung này trẻ thích nên tập trung vẽ rất lâu.

Giáo viên muốn kết hợp phát triển ngôn ngữ cho trẻ nên yêu cầu trẻ phát âm một số từ của những vật trong bức tranh mà trẻ đang vẽ: “cửa sổ”, “bông hoa”, “mặt trời”.

Khi trẻ đang tập trung tô màu cửa sổ thì cô giáo lại chỉ vào bức tranh và yêu cầu trẻ vẽ thêm cái cây. Trẻ không hiểu nên rất lo lắng và la hét ầm ĩ, rồi lại chồm người qua bàn đánh cô. Giáo viên tức quá thu bức tranh không cho trẻ vẽ nữa, lập tức trẻ phản ứng rất mạnh. Trẻ đứng dậy khỏi bàn và xông vào cào cấu cô rất mạnh. Cô giáo tức giận quát trẻ ầm ĩ

Giờ học cá nhân phải dừng lại vì trẻ không chịu hợp tác nữa trong khi các nội dung dạy vẫn còn nhiều.

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo dạy tiết cá nhân đó, bạn sẽ xử lí tình huống trên như thế nào? Vì sao?

a/ Hành động như trên

b/ Phạt em đó vì dám đánh cô giáo.

c/ Tìm hiểu thêm về trẻ, sở thích, thói quen, khả năng và nhu cầu cần đáp ứng của trẻ. Khoan dung với trẻ và cố gắng tìm nguyên nhân gây ra sự giận dữ của trẻ.

d/ Hỏi ý kiến phụ huynh và đồng nghiệp.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra kết luận sự phạm.

Tình huống 28

Ở lớp mẫu giáo nhỡ B1, trường X có một trẻ Lâm bị tự kỉ chỉ ăn canh rau với cơm mà không thích ăn thịt

CÂU HỎI

1/ Trước tình huống đó, bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Lờ đi coi như không có chuyện gì xảy ra

b/ Hỏi ý kiến đồng nghiệp và cha mẹ trẻ về cách giải quyết

c/ Giáo viên có thể thực hiện theo những bước sau:

- Trước tình huống trên cô giáo đã tìm hiểu nguyên nhân và được biết ở nhà thỉnh thoảng bố mẹ vẫn ép được Lâm ăn thịt. Tuy nhiên trẻ chỉ ăn thịt riêng không ăn lẫn với cơm hoặc các thức ăn khác.

- Sau đó cô xúc một ít thịt vào bát của Lâm (để cho em ăn trước). Cô đố trẻ nếu ăn được hết chỗ thịt trong bát của mình thì sẽ được cô và các bạn khen.

- Lâm cố gắng ăn hết chỗ thịt trong bát để được khen. Sau đó cô giáo cho trẻ ăn cơm với rau.

- Bữa khác cô cho trẻ ăn thịt trộn với 1 thìa cơm nhỏ và lại đố trẻ ăn hết. Cứ mỗi lần như vậy trẻ đều cố gắng ăn để được cô và các bạn khen.

- Dần dần lượng cơm cô trộn với thịt vào bát cho Lâm tương đương với các bạn khác và sau đó em Lâm có thể ăn cơm với thịt và rau như bình thường.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 29

Trong các góc cô dự định hôm nay đều có trẻ chơi, chỉ có góc xây dựng là không có trẻ chơi. Một trẻ tự kỉ tên H ngồi góc lớp có hành động lặp đi lặp lại: múa những món tay trước mặt của mình mà không tham gia vào bất cứ góc chơi nào. Mặc dù trẻ H rất thích chơi ở góc này.

CÂU HỎI

1/ Trước tình huống đó bạn giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Lờ đi coi như không có chuyện gì xảy ra, để trẻ tự kỉ cứ ngồi góc lớp và các trẻ ở các góc khác vẫn chơi tự nhiên.

b/ Giáo viên tạo tình huống sau để lôi cuốn các trẻ tham gia vào góc xây dựng:

- Giáo viên: Vừa nhảy múa vừa hát:

Trời nắng, trời nắng.

Thỏ đi tắm nắng.

Mưa to rồi! Mưa to rồi!

Mau mau mau chạy thôi

+ Trẻ: Các trẻ ở các góc quay mặt về phía cô giáo và theo dõi.

+ Giáo viên: Nhà bạn thỏ đổ rồi. Ai có thể xây nhà giúp tôi?

+ Một vài trẻ sẽ giơ tay để nhận việc xây nhà giúp bạn thỏ. Sau đó cô gợi ý cho trẻ tự kỉ tham gia vào góc chơi này nếu trẻ thích.

c/ Gọi tên một số bạn đang chơi ở góc khác và H về góc xây dựng xây nhà cho bạn Thỏ.

d/ Hỏi ý kiến đồng nghiệp khác về cách giải quyết tình huống trên.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 30

Một trẻ tự kỉ 7 tuổi học hòa nhập ở lớp mẫu giáo bé trường mầm non A rất sợ hãi khi nghe thấy tiếng động lạ hoặc âm thanh to. Mỗi khi có tiếng động lạ lập tức trẻ đứng khỏi chỗ và chạy xung quanh lớp vừa chạy vừa kêu i.i.i.... hoặc em quay người vòng tròn và lấy hai tay bịt hai tai lại.

CÂU HỎI

1/ Nếu là giáo viên dạy lớp mẫu giáo bé đó, bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Mặc kệ trẻ; một lúc sau em sẽ trở lại bình thường

b/ Yêu cầu trẻ quay về chỗ ngồi không được chạy hoặc quay người.

c/ Tìm hiểu thêm thông tin về trẻ qua phụ huynh, nhà chuyên môn khác và qua tài liệu sách báo để biết cách chăm dạy trẻ. Quan sát và ghi chép lại những biểu hiện của trẻ theo dõi xem lần sau nếu gặp những trường hợp tương tự trẻ có phản ứng khác hay không. Ngoài ra cố gắng giảm bớt các âm thanh to để không làm ảnh hưởng đến trẻ.

d/ Dạy trẻ quen dần với những âm thanh lạ:

- Cho các trẻ trong lớp chơi trò chơi gõ cửa: lúc đầu gõ nhẹ rồi dần dần gõ mạnh.

- Cho trẻ chơi các trò chơi phát ra âm thanh: lái ô tô, lái máy bay, thổi và chọc thủng bóng,...

- Cho các trẻ trong lớp chơi trò chơi phân biệt tiếng kêu:

• của các con vật quen thuộc: chó, mèo, gà,...

• qua các hoạt động hàng ngày quen thuộc: chuông điện thoại, tiếng nước chảy, tiếng mưa rơi, tiếng bát đĩa va chạm vào nhau, tiếng còi xe máy, còi ô tô.v.v...

e/ Hỏi ý kiến đồng nghiệp khác về cách giải quyết tình huống trên.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 31

Trong lớp mẫu giáo nhỡ của cô Bình có một trẻ tự kỉ chỉ thích X chơi một mình. Em rất ít giao tiếp với cô và các bạn bằng ngôn ngữ nói. Ở nhà bố mẹ vẫn cho em ăn cháo, khi đi học gia đình đã đăng kí cho trẻ ăn cháo ở trường.

CÂU HỎI

1/ Trước tình huống đó, bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Trước tiên cố tìm hiểu nguyên nhân qua việc trao đổi với phụ huynh.

- Sau đó cô quan sát trẻ tìm hiểu sở thích, khả năng và nhu cầu của trẻ. Cô dùng những đồ chơi mà trẻ thích để tiếp cận và chơi với trẻ, chơi cùng trẻ. Dần dần cô tạo được một nhóm bạn có thể chơi cùng với trẻ tự kỉ đó.

- Cô trò chuyện, khuyến khích đồng thời tạo cơ hội cho trẻ giao tiếp bằng ngôn ngữ nói.

- Khi trẻ muốn uống nước hoặc thích cái gì đó, giáo viên yêu cầu trẻ nói sau đó mới đáp ứng trẻ.

- Trong giờ ăn; cô giao nhiệm vụ cho trẻ phải ăn một chút cơm thì sau đó mới cho trẻ ăn cháo. Cứ như vậy mỗi ngày lượng cơm dành cho trẻ tăng lên và lượng cháo bớt đi một chút.

- Kết quả sau khoảng 3 tháng trẻ đã ăn cơm bình thường như các bạn đồng thời trẻ đã mạnh dạn tự tin hơn trong giao tiếp với cô và các bạn.

b/ Cứ để trẻ ăn cháo, trong khi các trẻ khác trong lớp ăn cơm.

c/ Hỏi ý kiến đồng nghiệp và cha mẹ trẻ về cách giải quyết:

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 32

Trong lớp MGL có một trẻ trai hay chơi một mình. Khi cô Thu đưa cho một vật gì đó hay gọi tên trẻ thì trẻ lại lảng đi chỗ khác. Trong giờ học trẻ ngồi rất ngoan nhưng hầu như không bao giờ hứng thú với các hoạt động diễn ra trong tiết học

CÂU HỎI

1/ Trước tình huống đó, bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Giáo viên có thể thực hiện theo những bước sau:

- Cô Thu đã tìm hiểu nguyên nhân, dành thời gian gần gũi và trò chuyện với trẻ.

- Tìm hiểu khả năng; nhu cầu và sở thích của trẻ thông qua việc quan sát, trao đổi với phụ huynh và hỏi các trẻ khác.

- Gây hứng thú cho trẻ bằng cách cùng chơi với trẻ với những trò chơi mà trẻ thích.

- Dần dần trẻ biết nghe lời cô và không lảng đi chỗ khác mỗi khi cô gọi tên. Giáo viên cần động viên trẻ kịp thời mỗi khi trẻ có hành vi tốt, ví dụ sẽ thưởng cho trẻ chơi một trò chơi mà trẻ thích.

b/ Hành động như trên.

c/ Hỏi ý kiến đồng nghiệp và cha mẹ trẻ về cách giải quyết.

2/ Cách giải quyết khác của bạn; nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 33

Trong lớp mẫu giáo ở trường chuyên biệt X có một trẻ mắc hội chứng Asperger. Bố em là người nước ngoài, mẹ em là người Việt Nam. Trong lớp có 2 cô giáo nhưng em chỉ nghe lời cô giáo Lan K dạy hoạt động chung. Em giao tiếp với cô giáo Lan đó bằng cử chỉ điệu bộ hoặc cầm tay cô giáo chỉ những thứ em cần. Em vẫn chưa sử dụng được ngôn ngữ nói để giao tiếp. Kiểm tra thấy phanh lưỡi của em gắn với đầu lưỡi nên em không thể thè lưỡi ra liếm lên môi trên, môi dưới và sang hai bên được. Khi được tư vấn, gia đình đã đưa trẻ đi cắt phanh lưỡi sau đó trẻ bắt đầu sử dụng ngôn ngữ nói để giao tiếp ở mức độ đơn giản. Tuy nhiên em thường xuyên nói sai ngữ pháp hoặc nói ngọng. Ví dụ khi GV hỏi: “Con ăn gì đấy?”; trẻ nói: “Cơm ăn con” có nghĩa là “Con ăn cơm”; i ơi, có nghĩa là “Đi chơi”. Năm học mới, lớp học của trẻ được một cô giáo mới dạy. Khi cô giáo dạy giờ giáo dục âm nhạc thì trẻ chạy vòng tròn quanh lớp nhiều lần và luôn

kêu i i i, mặt bé thể hiện sự bực bội, cáu giận. Cô yêu cầu trẻ về ngồi ghế thì trẻ không chịu và chạy đến đánh cô.

CÂU HỎI

1/ Nếu là giáo viên có trẻ mắc hội chứng Asperger trên, bạn sẽ làm gì tiếp theo?

a/ Trao đổi với phụ huynh để họ giáo dục con mình.

b/ Nhờ giáo viên khác quản lí trẻ, rồi mình tiếp tục giờ học vì còn nhiều trẻ khác trong lớp đang chờ. Sau đó sẽ tìm hiểu xem tại sao trẻ có hành vi như vậy.

c/ Kéo trẻ vào phòng trong và khóa cửa lại để không làm ảnh hưởng đến giờ học của cả lớp.

d/ Hội đồng nghiệp cũ và các nhà chuyên môn về cách chăm dạy và quản lí hành vi của trẻ đó.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra kết luận sự phạm.

Tình huống 34

Trong giờ hoạt động góc ở lớp mẫu giáo nhỡ trường mầm non A có một trẻ tự kỉ. Sau khi cô giáo ổn định lớp, hướng dẫn trẻ thỏa thuận trước khi chơi rồi cho trẻ về các góc chơi. Vì cô không chú ý nên trẻ tự kỉ kia vẫn chạy lung tung xung quanh lớp mà không ở góc nào. Sau đó em đến góc xây dựng và ngồi xuống. Ở góc này, các trẻ vẫn tranh giành đồ chơi của nhau, ít có sự liên kết giữa các bạn trong nhóm và không có ai đảm nhiệm vai trò kĩ sư trưởng. Một lúc sau thấy bạn xây tường cao, B thích quá đòi xếp chồng các viên gạch lên bức tường của bạn đang xây. B lóng ngóng nên đã làm đổ bức tường bạn đang xây dở. Bạn kia tức quá không cho B chơi nữa và B hét lên ầm ĩ.

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo dạy lớp mẫu giáo nhờ có trẻ B học hòa nhập trên; bạn sẽ xử lý tình huống trên như thế nào?

a/ Lại gán nhóm trẻ và hỏi các bác đang xây cái gì thế? Bác nào là kĩ sư trưởng nhỉ? Tôi muốn tham gia vào nhóm này có được không? Thế bác đã phân công mọi người làm việc chưa?... Vậy còn B thì sẽ làm gì để giúp bác? Gọi ý cho trẻ đi lấy nguyên vật liệu để cho các bạn xây dựng.

b/ Kéo B sang nhóm khác chơi để các trẻ khỏi cãi nhau.

c/ Giao cho cô phụ quản lí trẻ B để trẻ không làm ảnh hưởng đến các bạn ở từng góc.

d/ Mắng trẻ B và dọa sẽ mách bác hiệu trưởng để B bớt nghịch (Vì B rất sợ bác hiệu trưởng).

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra kết luận sự phạm.

II. TRẺ TĂNG ĐỘNG GIẢM TẬP TRUNG

Tình huống 35

Giờ hoạt động chung ở lớp mẫu giáo hòa nhập, khi giáo viên đang giảng bài, có một trẻ tăng động giảm tập trung (trẻ ADHD) mất trật tự.

CÂU HỎI

1/ Nếu bạn là giáo viên, bạn hãy chọn cách xử lý nào sau đây và giải thích tại sao bạn chọn cách xử lý đó.

a/ Yêu cầu em học sinh đó nhắc lại câu mình vừa nói. Nếu em đó không trả lời được thì phải chịu phạt trước lớp.

b/ Dừng giảng bài một lát, chờ lớp trật tự rồi giảng bài tiếp.

c/ Gọi ngay trẻ ADHD đứng dậy và phê bình trước lớp.

d/ Dừng giảng bài và nhìn về phía có học sinh mất trật tự

e/ La mắng học sinh đó vô lễ,...

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân.

Tình huống 36

Trong giờ giáo dục thể chất tại lớp mẫu giáo lớn ở trường mầm non A. Một giáo sinh lên tiết dạy thay giáo viên chính nghỉ ốm. Trong phần khởi động, giáo sinh rất lúng túng khi điều khiển các trẻ tạo thành một đoàn tàu đi thành vòng tròn. Đến khi cô và các trẻ tạo thành đoàn tàu thì vòng tròn méo mó và hẹp. Cô dùng sắc xô để điều khiển các trẻ đồng thời vẫn ở trên đoàn tàu đó (giữa 2 trẻ). Bỗng một trẻ trong lớp hét to lên: “A Cô giáo sai rồi; cô phải đứng ở giữa vòng tròn mới đúng”. Thế là tất cả các trẻ trong lớp cười ồ lên làm giáo sinh đỏ mặt và càng lúng túng hơn.

CÂU HỎI:

1/ Nếu là giáo sinh trên, bạn sẽ xử lý tình huống trên như thế nào?

a/ Lơ đi coi như không nghe thấy trẻ đó nói và bước vào giữa vòng tròn để tiếp tục giờ học.

b/ Mắng cả lớp: “Có gì đáng cười mà cười” và quát trẻ kia: “Em biết gì mà nói” rồi cô vẫn ở trên vòng tròn để điều khiển cả lớp tiếp.

c/ Hít thở thật sâu và nói với các trẻ: cô biết cả lớp cười vì cô chưa kịp đi vào giữa vòng tròn. Sau đó bước vào giữa vòng tròn ai ngược chiều với trẻ và nói: “Nào chúng ta tiếp tục nhé”. Rồi cô dùng sắc xô điều khiển các trẻ theo hiệu lệnh của mình.

d/ Dừng hoạt động giáo dục thể chất lại và cho các trẻ chuyển sang một hoạt động khác.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra kết luận sự phạm.

Tình huống 37

Trong giờ làm quen với tác phẩm văn học: “Giữa vòng gió thơm” loại bài dạy trẻ đọc thuộc diễn cảm thơ, khi giáo viên đọc mẫu, giọng đọc của cô quá nhỏ lại chưa thể hiện được hết tình cảm của bài thơ. Bên cạnh đó, cô hầu như không biểu lộ cảm xúc trên nét mặt nên không lôi cuốn được các trẻ trong lớp... Đến phần: Giúp trẻ hiểu bài thơ, hệ thống câu hỏi cô giáo đưa ra nhưng hầu như các trẻ không trả lời được. Có thể do cô dùng từ khó hiểu, câu hỏi không cụ thể rõ ràng nên nhiều trẻ nói chuyện riêng. Sang phần: Dạy trẻ đọc thơ, cứ đến từ “thơm” là trẻ tăng động lại đứng lên cho tay vào túi quần rồi hét lên “thơm”

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo dạy giờ làm quen với tác phẩm văn học trên, bạn sẽ xử lý tình huống trên như thế nào?

a/ Lờ đi coi như không có chuyện gì xảy ra và tiếp tục cho cả lớp đọc hết bài. Sau đó cô hỏi cả lớp: “Bạn hét lên thế có thể hiện đúng ngữ điệu không các con?” Cả lớp đồng thanh trả lời: “Không”. Cô giáo gọi một bạn lên và hỏi: “Theo con câu đó phải đọc như thế nào mới đúng?”. Trẻ đọc lại rồi cô chính xác hóa.

b/ Mắng trẻ tăng động đó rồi yêu cầu cả lớp trật tự và tiếp tục giảng bài.

c/ Phối hợp với cô phụ để quản lí hành vi trẻ.

d/ Hỏi xem bạn nào xung phong lên đọc thơ cùng trẻ tăng động đó và hỏi trẻ tự thể đứng và nhắc cả lớp thể hiện đúng ngữ điệu giọng.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có

3/ Rút ra kết luận sự phạm.

Tình huống 38

Ở lớp chuyên biệt có một trẻ trai bị tăng động giảm tập trung kèm khuyết tật trí tuệ. Năm nay em 5 tuổi. Em có khả năng tự phục vụ bản thân như có thể tự xúc cơm ăn, tự lấy nước uống, tự đi vệ sinh, Nhưng ở lớp giáo viên (đồng thời cũng là mẹ của trẻ) thường xúc cơm cho trẻ ăn vì trẻ ăn rất lâu, thường ngậm. Nếu để trẻ tự xúc cơm thì cơm rơi vãi rất nhiều thậm chí trẻ còn đánh đổ vỡ bát.

Quan sát giờ ăn thấy: Mẹ cầm bát xúc cơm cho bé ăn. Bé không thích ăn cơm và đi vòng tròn quanh lớp. Khi mẹ xúc, bé không nhìn mặt mẹ. Mẹ bé cố gắng cho vào mồm bé một thìa cơm đầy làm bé phồng mồm lên ngậm mà không chịu nhai.

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo dạy lớp đó; bạn sẽ xử lí tình huống trên như thế nào? Vì sao?

a/ Hành động tương tự.

b/ Bắt trẻ phải ngồi một chỗ và cho trẻ tự xúc cơm ăn. Ban đầu; trẻ xúc có thể làm rơi vãi cơm nhiều. Giáo viên nhắc và hướng dẫn trẻ dần dần trẻ sẽ không hoặc ít làm rơi vãi cơm.

c/ Lập kế hoạch cụ thể với các mục tiêu nhỏ cần đạt và chia nhỏ các bước trong khoảng thời gian nhất định.

d/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

2/ Nếu là mẹ của bé, bạn sẽ xử lí tình huống trên như thế nào? Vì sao?

a/ Hành động tương tự.

b/ Bắt trẻ phải ngồi một chỗ và cho trẻ tự xúc cơm ăn. Dần dần trẻ sẽ quen. Nếu có đánh rơi vãi cơm cũng không sao. Sau đó sẽ nhắc trẻ khắc phục từ từ.

c/ Lập kế hoạch cụ thể với các mục tiêu nhỏ cần đạt và chia nhỏ các bước trong khoảng thời gian nhất định.

Ví dụ:

- Bước 1: Mẹ và bé ngồi trên ghế đối diện nhau.
- Bước 2: Mẹ đợi bé nhìn vào thìa cơm trước khi xúc cơm vào miệng cho bé ăn.
- Bước 3: Mẹ làm tăng sự chú ý của bé vào thức ăn bằng cách tạo ra những tiếng động (gõ thìa vào bát,...)
- Bước 4: Giữ tay bé cầm thìa xúc cơm. Làm thế nào cho bé nhìn vào bát cơm trước khi xúc cơm
- Bước 5: Khuyến khích A nhìn vào bát và tự xúc. Động viên bé.
- Phối hợp với cô giáo cùng thực hiện kế hoạch trên

d/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có

3/ Nhận xét; đánh giá về hành động của cô giáo (mẹ) trên. Vì sao?

4/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 39

Trong lúc cả lớp đang chơi, một trẻ tên Hà bị tăng động cầm cái sắc xô vừa vỗ vừa đi đi lại lại và hình như em đang hát một bài gì đó. Cả lớp quay lại nhìn Hà. Giáo viên ở lớp mẫu giáo nhớ đó muốn trẻ tham gia chơi ở góc chơi xây dựng nhưng trẻ không quan tâm.

1/ Nếu là cô giáo tổ chức hoạt động chơi, bạn sẽ xử lí tình huống này như thế nào? Vì sao?

a/ Để mặc kệ trẻ vì biết mình không thể bắt trẻ theo ý mình.

b/ Lại gần và hỏi Hà muốn tham gia vào góc nào? Gợi ý cho Hà các góc chơi hôm nay với nội dung chơi mới và có thêm nhiều đồ dùng đồ chơi mà Hà thích. Khuyến khích Hà tham gia.

c/ Đưa Hà đến một góc chơi bất kì và yêu cầu các bạn ở góc đó cho tham gia chơi cùng.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 40

Phụ huynh của cháu Hùng đến phàn nàn với giáo viên về việc trẻ Thắng (bị tăng động giảm tập trung) đánh con mình bị thâm tím vùng trán. Trong lúc mẹ Hùng đang phàn nàn với cô giáo thì mẹ của Thắng đưa con đến lớp. Khi thấy Thắng và mẹ đang cãi ba lô, mẹ Hùng đến kéo tay mẹ Thắng và hai phụ huynh cãi nhau rất to.

CÂU HỎI

1/ Nếu là giáo viên đứng lớp, bạn giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Lờ đi coi như không có chuyện gì xảy ra, quay sang đón các trẻ khác.

b/ Giáo viên đến chỗ 2 phụ huynh xin lỗi vì đã để xảy ra sự việc trên. Hứa sẽ chú ý và giáo dục các cháu.

c/ Nhắc 2 mẹ nói khẽ để không làm ảnh hưởng tới người khác.

d/ Mời 2 mẹ sang phòng hội đồng và cùng tìm cách giải quyết. Giáo viên phân tích có 2 giả định sau:

Một là: cháu Hùng nói sai: Khi cháu chạy nhảy trong lớp và bị ngã có thể va vào vật gì đó khiến vùng trán bị thâm. Khi mẹ hỏi cháu sợ mẹ mắng nên đã nói như vậy.

Hai là: Cháu Hùng nói đúng: Giáo viên xin lỗi và hứa sẽ cùng với bố mẹ của Thắng giáo dục cháu.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 41

Lớp mẫu giáo lớn có sinh viên thực tập. Cuối tuần, lúc các sinh viên đã ra về và lớp học chỉ còn khoảng 8, 9 trẻ chưa có bố mẹ đến đón, hai cô giáo tranh thủ nói chuyện với nhau... rồi gọi sinh viên thực tập là con sinh viên này, con sinh viên kia mà không để ý đến việc trong lớp còn có một số trẻ khác nữa đang nghe 2 cô nói chuyện. Tuần sau khi sinh viên đến thực tập, vào giờ ăn trưa, một sinh viên ra chia cơm cho trẻ. Do sinh viên không biết hôm nay có bao nhiêu trẻ đi học nên đã chia thiếu thức ăn mặn. Em chia hết thức ăn mặn và cơm vào số bát trên bàn mà vẫn còn 2 trẻ chưa có bát cơm. Một trẻ trai tên A bị tăng động giảm tập trung lúc đó đã hét lên: “Con sinh viên kia bát cơm của ta đâu”. Các giáo viên; các sinh viên thực tập cùng với các trẻ trợn tròn mắt nhìn trẻ A rồi lại nhìn cô sinh viên kia, trong lúc cô sinh viên ngượng tím cả mặt.

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo dạy lớp mẫu giáo lớn có trẻ A học, bạn sẽ xử lý tình huống trên tiếp theo như thế nào?

a/ Yêu cầu trẻ A không được nói hỗn với các cô.

b/ Yêu cầu em sinh viên đó lấy bát cơm cho trẻ rồi đi xin thêm thức ăn cho trẻ A.

c/ Nhắc nhở sinh viên lần sau chia cơm phải nắm được số lượng trẻ đi học và chia theo đúng quy trình.

d/ Cô coi như không nghe thấy trẻ A nói gì, đến lấy cơm rồi chan canh cho trẻ B ăn. Nói rằng con béo cần phải ăn kiêng.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra kết luận sự phạm.

Tình huống 42

Trong giờ hoạt động góc ở lớp mẫu giáo nhỡ. Ở góc chơi bán hàng có một trẻ B bị tăng động giảm tập trung đến hát tung tất cả đồ chơi bán hàng trên giá xuống đất.

CÂU HỎI

1/ Nếu là giáo viên dạy lớp mẫu giáo nhỡ đó, bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Lờ đi coi như không có chuyện gì xảy ra.

b/ La mắng trẻ, thậm chí phạt nếu trẻ không nhặt đồ lên trả các bạn.

c/ Tiến về góc chơi bán hàng đó và ra hiệu cho các bạn trong nhóm đừng làm ồn lên sẽ ảnh hưởng tới các góc chơi khác. Yêu cầu trẻ tăng động giảm tập trung đó nhặt đồ chơi để lên giá cùng với các bạn.

Nói với trẻ B lần sau không được phép làm như vậy. Nói với các bạn trong góc chơi đó hãy bỏ qua và thông cảm với bạn B.

d/ Hỏi ý kiến các đồng nghiệp khác về cách giải quyết tình huống trên.

2/ Cách giải quyết khác của bạn; nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 43

Trong giờ chăm sóc cây ở lớp mẫu giáo lớn, một trẻ tăng động giảm tập trung cứ tranh lấy cái thùng tưới cây của bạn và đòi bằng được để mình tưới cây. Em đó nói bạn không biết tưới cây để bạn ấy tưới.

CÂU HỎI

1/ Nếu là giáo viên dạy lớp mẫu giáo nhớ đó, bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Cung cấp thêm thùng tưới cây cho các trẻ chơi.

b/ Dạy trẻ kĩ năng lần lượt. Nói với trẻ: con hãy tưới cây trước sau đó quan sát xem các bạn tưới cây sau con có đúng cách không nhé.

c/ Cô giáo lấy lại thùng tưới cây từ trẻ đó rồi đưa cho các bạn khác tưới.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 44

Giờ hoạt động góc ở lớp mẫu giáo nhớ: Một trẻ tăng động tên A đến cửa hàng bạn B mua đồ. Sau vài phút B nói to: Bác mà mua lắm thế. Bác mua hết các đồ của cửa hàng tôi rồi. Thôi, tôi không bán cho bác nữa. Bác đi về đi.

CÂU HỎI

1/ Là giáo viên tổ chức giờ chơi trên, bạn làm thế nào để giải quyết nhu cầu chơi của trẻ A? Giải thích tại sao?

a/ Giáo viên cần duy trì và phát triển hứng thú chơi cho trẻ A.

b/ Cung cấp thêm đồ dùng đồ chơi cho góc bán hàng đó.

c/ Kéo A sang góc chơi khác.

d/ Để nguyên xem A phản ứng thế nào sau đó sẽ tìm cách giải quyết.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 45

Một giáo viên dạy lớp mẫu giáo hòa nhập, có trẻ tăng động giảm tập trung liên tục chạy từ chỗ này sang chỗ khác, nghịch sấp màu, lấy đồ chơi này mang đến chỗ khác chơi rồi lại để nguyên ở đó; không cất đúng vị trí ở lớp.

CÂU HỎI

1/ Trước tình huống đó bạn giải quyết thế nào? Tại sao?

a/ Để em đó vào phòng nhỏ.

b/ Cố gắng tìm hiểu các thông tin về trẻ qua các giáo viên khác, bố mẹ của trẻ để biết sở thích, nhu cầu cần đáp ứng và khả năng của trẻ từ đó lập kế hoạch quản lý hành vi của trẻ.

c/ Quát mắng và thậm chí có thể đánh em đó vì em đó làm ảnh hưởng tới cả lớp.

d/ Trả lại em học sinh đó cho ban giám hiệu, vì mình không thể thiết kế một hoạt động chung có hiệu quả nếu trong lớp có học sinh đó.

2. Cách giải quyết khác của bạn; nếu có.

3. Rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân.

Tình huống 46

Trong lớp bạn dạy ở trường mầm non, có một trẻ trông rất xinh trai, đáng yêu. Nhưng em lại là một trẻ bướng bỉnh nhất lớp. Cả lớp đang chú ý lắng nghe, nhưng em đó tay chân luôn ngo ngoáy. Em đó có đặc điểm là lúc nào cũng hoạt động thái quá, như là cơ thể của em đó thừa năng lượng; đặc biệt là khả năng tập trung chú ý của em rất kém. Trẻ có thể mất đi sự chú ý khi đang vẽ hoặc đang phải hoàn thành một hoạt động mà bạn giao cho. Nguyên nhân làm trẻ mất tập trung chú ý là do những tiếng ồn; sự dịch chuyển, ánh sáng chợt lóe lên. Khi bạn đứng cạnh và yêu cầu trẻ thực hiện nốt nhiệm vụ thì trẻ không nghe.

Nếu trẻ nhìn thấy những trẻ ở nhóm khác đi học năng khiếu về đang nói chuyện thì trẻ quay mặt về phía đó để xem chuyện gì đang diễn ra? Cô giáo kéo

tay và yêu cầu trẻ phải hoàn thành nhiệm vụ. Lập tức trẻ đó phản ứng dữ dội; hét âm ỹ lên, xông tới đánh cô giáo và lăn ra nhà,

CÂU HỎI

1. Bạn xử lý như thế nào trước tình huống trên? Tại sao?

a/ Coi đây là hành động bột phát nên không cần quan tâm đến.

b/ Từ lần sau không bao giờ yêu cầu trẻ làm gì nữa vì sợ trẻ lại phản ứng như lần trước.

c/ Ghi chép lại những gì vừa xảy ra và phân tích xem trước khi xảy ra hành vi đó có các yếu tố nào làm ảnh hưởng tới trẻ. Trong khi hành vi đó xảy ra thì diễn biến như thế nào.

Sau khi hành vi đó xảy ra thì trẻ phản ứng ra sao để cố gắng giảm bớt những hành vi không mong muốn của trẻ.

d/ Thông báo về gia đình, để họ xem lại cách giáo dục con mình.

e/ Hỏi ý kiến đồng nghiệp xem trước tình huống đó, họ giải quyết như thế nào?

2. Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3. Rút ra kết luận sự phạm.

III. TRẺ KHUYẾT TẬT TRÍ TUỆ, TRẺ DOWN

Tình huống 47

Trong giờ tạo hình vẽ theo đề tài “mùa hè” ở lớp mẫu giáo nhờ có trẻ down học hòa nhập. Trẻ down này khả năng nghe và nhìn đều kém nên cô sắp xếp chỗ ngồi bàn đầu gần cô giáo. Bên cạnh em là một bạn gái nhanh nhẹn, biết giúp đỡ, nhắc nhở bạn khi trẻ mất tập trung. Sau khi cô giáo gây hứng thú và đàm thoại với các trẻ xong. Giáo viên giải thích hướng dẫn và giao nhiệm vụ cho cả lớp. Giáo viên gọi trẻ down và gợi ý trẻ vẽ về cảnh mưa rào rồi cô phát giấy

bút cho cả lớp. Trong khi các bạn khác đã vẽ được 5 phút thì giáo viên thấy trẻ down không vẽ mà xé tờ giấy cô phát cho để vẽ.

CÂU HỎI

1/ Nếu là giáo viên dạy lớp mẫu giáo bé đó; bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Để mặc kệ trẻ; muốn làm gì thì làm.

b/ Giáo viên cung cấp thêm cho trẻ giấy trắng; giấy màu khác nhau và hồ dán để trẻ xé dán đề tài mùa hè.

c/ La mắng trẻ thậm chí có thể phạt trẻ nếu trẻ tiếp tục xé vụn tờ giấy.

d/ Xếp trẻ ngồi gần bạn nhanh nhẹn, khéo léo để có thể hỗ trợ và nhắc trẻ khi cần.

e/ Vẽ sẵn cho trẻ một bức tranh phong cảnh về đề tài mùa hè rồi cho trẻ tô màu hoặc trẻ vẽ thêm các nét thẳng; nét xiên làm mưa rào.

f/ Hỏi ý kiến các đồng nghiệp khác về cách giải quyết tình huống trên.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 48

Trong lớp mẫu giáo bé, các cháu mới đi học khóc rất nhiều. Có một cháu KTTT rất hay đại tiện ra lớp. Hai cháu khác thì đánh nhau khóc âm ỉ. Cháu thì mặt mũi nhem rthuốc, cháu thì khóc đòi ăn...

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo dạy lớp mẫu giáo bé đó, bạn sẽ xử lí tình huống trên như thế nào? Vì sao?

a/ Cách 1

- Kéo hai cháu đang đánh nhau ra trước.
- Nhắc cháu ị ra ngoài cửa và lau chùi cho cháu.
- Lau mặt cho các cháu mũi dãi, nhem nhuốc.
- Cho các cháu ăn.

b/ Cách 2

- Trước hết tách hai cháu đang đánh nhau ra.
- Lau mũi dãi, lau mặt cho các cháu.
- Nhắc cháu ị ra ngoài rồi vệ sinh sạch sẽ cho cháu,
- Cho các cháu ăn.

c/ Cách 3

- Lau mũi dãi, lau mặt cho các cháu.
- Tách hai cháu đang đánh nhau ra trước.
- Nhắc cháu ị ra bờ rồi vệ sinh cho cháu.
- Cho các cháu ăn.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra kết luận sự phạm.

Tình huống 49

Ở trường chuyên biệt, giáo viên dạy tiết cá nhân cho trẻ khuyết tật trí tuệ 8 tuổi với nội dung tập chải đầu. Cô và trẻ ngồi trên 2 chiếc ghế đối diện nhau. Giáo viên không làm mẫu trên tóc mình đồng thời cũng không tháo dây buộc tóc của trẻ mà chỉ kéo đuôi tóc của trẻ ra chải. Giáo viên vừa chải vừa giải thích dài dòng: Con chải bên phải, bên trái, v.v... Khi giáo viên gỡ tóc rồi mạnh tay đã làm trẻ đau. Lập tức trẻ kêu la âm lên và không cho cô chải tóc tiếp. Giáo viên tức quá ấn lược vào tay trẻ và yêu cầu trẻ chải đầu. Trẻ cầm lược ném đi.

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo dạy tiết cá nhân đó; bạn sẽ xử lí tình huống trên như thế nào? Vì sao?

a/ Hành động tương tự.

b/ Trước khi dạy trẻ chải đầu cần tháo tóc trẻ ra. Cô làm mẫu cho trẻ quan sát. Sau đó phân tích từng động tác để trẻ hiểu. Tiếp đến cô cho trẻ tự chải đầu và giáo viên sử dụng kĩ thuật nhắc bằng lời và bằng hành động cho trẻ. Sửa sai cho trẻ khi cần. Giáo viên quan sát sau mỗi động tác trẻ thực hiện được cần động viên trẻ kịp thời. Giáo viên nên phối hợp với phụ huynh cho trẻ tập chải đầu ở nhà.

c/ Hỏi ý kiến các đồng nghiệp và phụ huynh về việc lựa chọn các kĩ thuật để dạy trẻ hiệu quả.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Nhận xét đánh giá về tiết dạy cá nhân của cô giáo trên. Vì sao?

4/ Rút ra bài học sư phạm.

IV. TRONG GIỜ CÁ NHÂN, MÔN TOÁN: CAO NHẤT, THẤP NHẤT.

Tình huống 50

Đối tượng: Trẻ khuyết tật trí tuệ, 9 tuổi tên Lan.

* Giáo viên ôn lại cho trẻ mối quan hệ cao hơn- thấp hơn giữa 2 đối tượng.

Giáo viên: Chai nước nào cao hơn? (Chai lavie không có nước)

Trẻ: nước

Giáo viên: Chỉ cho cô, chai nước nào cao hơn.

Trẻ: Nước...

Giáo viên: Kéo tay trẻ chỉ vào chai cao hơn.

Trẻ: Rút tay lại và nói: Nước.

Giáo viên hình thành cho trẻ mối quan hệ cao nhất - thấp nhất giữa 3 đối tượng.

Giáo viên lấy cái cốc có cắm 3 lá cờ màu xanh, đỏ và vàng.

Giáo viên: Chỉ cho cô lá cờ nào cao nhất? Màu gì? Cờ nào cao nhất?

Trẻ:....

Giáo viên: Cái nào cao nhất? Cái gì đây?

Trẻ:....(Trẻ không hiểu câu hỏi, không trả lời được, quay đi nhìn chỗ khác)

Giáo viên: Chỉ cho cô lá cờ nào thấp nhất?

Trẻ: vẫn quay mặt đi chỗ khác.

Giáo viên: Lan ơi nhìn này. Cái gì đây? Màu gì? Thấp nhất?

Trẻ: vẫn quay mặt đi chỗ khác và tảng lờ coi như không nghe thấy cô giáo nói.

Giáo viên: Lan nhìn cô. (Cô nói to, mặt có biểu lộ thái độ căng thẳng).

Trẻ: không hợp tác.

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo dạy tiết cá nhân đó, bạn sẽ xử lý tình huống trên như thế nào? Vì sao?

a/ Hành động tương tự.

b/ Trước hết phải làm thế nào để thu hút sự chú ý của trẻ. Lưu ý cách đặt câu hỏi cần rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp và chỉ hỏi một vấn đề? Khi giáo viên đưa ra câu hỏi cần cho trẻ thời gian để suy nghĩ câu trả lời.

c/ Tìm hiểu khả năng; nhu cầu và sở thích của trẻ từ đó lựa chọn đồ dùng; trò chơi và đặt câu hỏi ngắn gọn; rõ ràng nhằm đạt mục tiêu và nội dung bài dạy.

d/ Tăng thêm thời gian dạy trẻ để hoàn thành mục tiêu bài dạy (vì trẻ nhận thức kém và ít hợp tác với cô).

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 51

Trong giờ hoạt động góc ở lớp mẫu giáo lớn, các trẻ khác đã vào cuộc chơi say sưa. Một trẻ khuyết tật trí tuệ ngồi một mình và không chơi với bất cứ đồ chơi nào có trong lớp.

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo tổ chức hoạt động góc, làm thế nào để trẻ khuyết tật trí tuệ đó vào cuộc chơi? Vì sao?

a/ Để mặc trẻ vì không hiểu trẻ thích chơi trò chơi gì.

b/ Lại gần trẻ và hỏi trẻ tại sao con không chơi?

- Nếu trẻ mệt thì hãy để trẻ ngồi nghỉ.

- Nếu trẻ không hứng thú: Giáo viên tạo hứng thú cho trẻ, gợi ý trẻ đến một góc mà trẻ thích chơi. Trao đổi với các bạn trong nhóm giúp đỡ trẻ.

- Nếu các bạn không cho trẻ chơi: Giáo viên tác động (Hỏi ý kiến các nhóm xem nhóm nào muốn mời bạn về góc chơi của nhóm mình).

c/ Đưa trẻ đến một góc chơi bất kì và nói với các bạn ở góc đó mời trẻ tham gia

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 52

Ở lớp mẫu giáo bé một bé gái tên Hoa bị khuyết tật trí tuệ. Giờ chơi, Hoa dùng một tay bốc cơm từ nồi cơm đang đặt trên bếp ga ra bát, tay kia bế búp bê.

CÂU HỎI

1/ Nếu là cô giáo tổ chức hoạt động chơi ở lớp mẫu giáo bé trên, bạn giải quyết tình huống này như thế nào? Vì sao?

a/ Lờ đi, coi như không có chuyện gì xảy ra. Vì có giải thích trẻ cũng không hiểu.

b/ Lại gần và giải thích từ từ cho Hoa hiểu.

- Không nên 1 tay bế búp bê, 1 tay lấy cơm. Dễ làm em bé ngã, bị đau.

- Không được phép dùng tay bốc cơm ra bát vừa mất vệ sinh vừa có thể bị bỏng khi nồi cơm vẫn đặt trên bếp ga.

- Khi xúc cơm phải dùng thìa.

- Hướng dẫn trẻ cách xúc cơm từ nồi cơm vào bát: Làm mẫu cho trẻ quan sát

- Bế em búp bê lên và xúc cơm cho bé ăn, v.v...

c/ Đến góc mà Hoa đang chơi, cô giáo chơi cạnh trẻ để trẻ bắt chước.

- Cô dùng 2 tay bế nồi ra khỏi bếp ga; đặt lên bàn.

- Mở vung nồi cơm

- Cô lấy thìa xúc cơm ra bát. Đặt bát xuống mâm.

- Dùng 2 tay bế búp bê lên. Đặt búp bê vào lòng.

- Một tay giữ búp bê, tay kia xúc cơm cho búp bê ăn và nói: Em ăn ngoan nào.

- Nếu trẻ bắt trước, cô nên động viên trẻ kịp thời,

d/ Nhờ giáo viên phụ nhắc trẻ hoặc chơi cùng trẻ.

2/ Cách giải quyết khác của bạn, nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 53

Cháu Hải bị mắc hội chứng down. Khi được 5 tuổi bố mẹ cháu bắt đầu cho cháu đi học ở trường mầm non. Sau 2 tuần đi học ở lớp; cháu rất quý cô Hà nhưng không thích cô Hương. Một hôm, cô Hà bị ốm nên không đi dạy được. Buổi chiều, khi bố mẹ Hải đến đón con, cô Hương đã trao đổi với họ rằng: “Hôm nay Hải trông hơi buồn, ít hoạt động. Buổi trưa cháu ăn được rất ít cơm”. Sáng thứ hai tuần sau, bố mẹ yêu cầu Hải cầm ba lô để chuẩn bị đi học nhưng cháu nhất định không chịu. Khi bố mẹ hỏi tại sao không đi học. Hải ra hiệu có cô Hà đến đón cháu mới đi học. Bố mẹ đã đến trường gặp cô Hà nhưng cô không thể bỏ lớp để đến nhà Hải đón cháu đi học được.

CÂU HỎI

1/ Trước tình huống đó bạn giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Hành động như trên.

b/ Nhờ bố mẹ Hải nói với cháu rằng: “Cô Hà khỏi ốm rồi; cô đang đợi cháu ở lớp. Hải đến lớp và chơi cùng với cô và các bạn nhé: Nói bố mẹ đưa cháu đến lớp cô chờ.

c/ Nhờ giáo viên khác trông lớp hộ rồi đến đón Hải.

d/ Hỏi ý kiến các đồng nghiệp khác về cách giải quyết tình huống trên.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 54

Bé T 4 tuổi bị khuyết tật trí tuệ đang học lớp mẫu giáo bé hòa nhập. Khi đến lớp bé T thường lấy bút sáp vẽ bậy lên tường, xuống nền nhà hoặc bàn ghế

của lớp. Giáo viên đưa giấy cho bé vẽ thì bé không vẽ lên giấy mà vẫn vẽ lên tường, sàn,.... Nếu giáo viên thu bút sáp của bé thì bé phản ứng bằng cách khóc và hờn dỗi rất lâu làm ảnh hưởng đến cô và các bạn trong lớp.

CÂU HỎI

1/ Nếu là giáo viên dạy lớp mẫu giáo bé đó, bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

Tải bản FULL (file doc 136 trang): bit.ly/3oEj9qB
Dự phòng: fb.com/TaiHo123doc.net

a/ Hành động như trên,

b/ Thực hiện từng bước như sau:

- Lờ đi coi như không nghe thấy trẻ khóc. Khi trẻ nín khóc; giáo viên mới quan tâm đến trẻ. Hãy để cho trẻ thấy hậu quả của hành động vẽ lên tường hoặc những nơi khác sẽ bị phạt hoặc giáo viên không đáp ứng khi trẻ khóc.

- Cho trẻ biết kết quả khi trẻ chịu cầm bút vẽ lên giấy sẽ được giáo viên khen thậm chí có thể thưởng cho trẻ chơi một trò chơi mà trẻ thích.

- Tìm hiểu thông tin về sở thích của trẻ để hướng cho trẻ tập tô hoặc vẽ về những gì mà trẻ thích. Trẻ sẽ cố gắng để được cô giáo khen.

- Kết hợp với cha mẹ trẻ cho trẻ tập tô màu và tập vẽ trên giấy.

c/ La mắng trẻ thậm chí có thể phạt trẻ nếu trẻ tiếp tục vẽ lên tường.

d/ Cất hết phấn màu, bút sáp không để trẻ có cơ hội vẽ bậy.

e/ Thay loại giấy khác dày và cứng hơn hoặc cho trẻ bảng để vẽ.

f/ Hỏi ý kiến các đồng nghiệp khác về cách giải quyết tình huống trên.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 55

Trong tiết dạy nhóm dành cho trẻ KTTT ở trung tâm chuyên biệt, tên bài dạy là “Thí nghiệm pha màu vào nước”. Khi giáo viên pha màu mẫu cho trẻ quan sát, các trẻ rất hứng thú. Giáo viên cầm một cốc nước không màu giơ lên cho trẻ xem. Tiếp đến giáo viên lấy đĩa bột màu xanh lam đưa lại gần các trẻ quan sát. Giáo viên xúc một thìa bột xanh lam đổ vào cốc nước rồi khuấy lên. Cốc nước từ không màu chuyển dần sang màu lam.

Các trẻ KTTT đều rất hứng thú. Sau đó giáo viên hỏi trẻ nào muốn lên cùng cô pha màu thứ hai. Một vài trẻ giơ tay. Giáo viên gọi một trẻ lên cầm cốc nước không màu. Giáo viên lấy thìa xúc bột màu đỏ cho vào cốc trẻ đang cầm rồi khuấy lên....Khuấy mãi mà màu vẫn không tan trong nước. Giáo viên lại xúc thêm bột màu đỏ cho vào cốc nước rồi tiếp tục khuấy. Nhưng cốc nước không biến thành nước màu đỏ bởi vì bột màu đỏ không tan trong nước. Nó vón cục và nổi lên trên bề mặt cốc nước. Trẻ KTTT đó chán quá trả cốc cho cô rồi về chỗ ngồi.

Trong bài dạy của cô, giáo viên chủ định pha một cốc nước màu lam và một cốc nước màu đỏ. Tiếp theo cô sẽ cho trẻ pha màu da cam từ việc kết hợp pha bột màu vàng vào cốc nước màu đỏ; pha màu xanh lá cây từ bột màu vàng thả vào cốc nước màu lam rồi khuấy cho bột tan hết trong nước.

Do giáo viên không thử trước nên đã không lường trước được tình huống là bột màu không tan trong nước và tiết dạy chưa đạt mục tiêu đề ra.

CÂU HỎI

1/ Nếu bạn gặp phải tình huống trên, bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Lờ đi, tiếp tục bài dạy cho xong nội dung.

b/ Cần phải có sự chuẩn bị chu đáo; giáo viên cần nhớ rằng: bài thí nghiệm pha màu vào nước thì bột màu phải dùng loại tan trong nước chứ không phải loại bột màu tan trong dung môi hữu cơ.

c/ Nên có sự chuẩn bị chu đáo hơn; giáo viên nên pha thử trước. Ngoài ra giáo viên có thể chuẩn bị thêm một số loại bột màu khác để nếu trẻ hứng thú muốn pha thêm các màu khác thì cô cũng không bị động khi mở rộng và nâng cao nội dung bài dạy.

d/ Hỏi ý kiến các đồng nghiệp khác về cách giải quyết tình huống trên.

2/ Cách giải quyết khác của bạn nếu có.

3/ Rút ra bài học sự phạm.

Tình huống 56

Hôm nay, giờ ăn trưa ở lớp mẫu giáo lớn trường X có một trẻ tên Hải 8 tuổi bị bại não học hòa nhập. Khả năng vận động tinh và vận động thô của em đều kém so với các bạn trong lớp (6 tuổi). Trong giờ ăn giáo viên luôn phải để mắt và nhắc trẻ vì em rất hay đánh đổ đánh vãi cơm ra bàn, bạn trai ngồi bên cạnh Hải mặc bộ quần áo bò mới rất đẹp có in hình siêu nhân. Bỗng nhiên “choang” GV và cả lớp cùng quay về hướng phát ra âm thanh. Bé Hải đánh đổ cả bát cơm đã chan canh vào bộ quần áo mới đó. Cái bát rơi xuống gầm bàn. Cơm vãi tung tóe. Bạn trai bên cạnh em tức quá đứng dậy đấm thẳng vào mặt em,...

CÂU HỎI

1/ Nếu là giáo viên dạy lớp mẫu giáo lớn đó, bạn sẽ giải quyết như thế nào? Tại sao?

a/ Thực hiện các bước như sau:

- Kéo trẻ đang đánh bạn ra chỗ khác.
- Yêu cầu trẻ mặc bộ siêu nhân đi thay quần áo khác sau đó lau dọn bàn ăn và sàn lớp học.
- Cho các trẻ ăn đủ suất kể cả trẻ bại não vừa làm đổ cơm.